

Về việc bán đấu giá cổ phần ra công chúng của cổ đông lớn Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP tại Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh qua Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên công ty: Tổng Công ty Phát điện 3 - Công ty Cổ phần.
2. Mã chứng khoán: PGV.
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 60-66 đường Nguyễn Cơ Thạch, Khu đô thị Sala, Phường An Lợi Đông, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
4. Điện thoại: 028 3636 7449 Fax: 028 3636 7450
5. Người thực hiện công bố thông tin: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Phó Tổng Giám đốc.
6. Nội dung thông tin công bố: Về việc bán đấu giá cổ phần ra công chúng của cổ đông lớn Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP tại Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh qua Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
7. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty Phát điện 3 vào ngày 20/3/2020 tại đường dẫn www.genco3.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Đính kèm:

- Giấy chứng nhận số 39/GCN-UBCK;
- Thông báo bán đấu giá;
- Bản cáo bạch;
- Quy chế đấu giá.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT/GENCO3 (để báo cáo);
- Ô. TGD/GENCO3 (để báo cáo);
- PTGD KT-TC;
- Ban: TC-KT, PC, TH;
- Lưu: VT, KH.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Số: 39/GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2020

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của cổ đông lớn

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật chứng khoán ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;

Căn cứ Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh ra công chúng của Tổng Công ty Phát điện 3 – Công ty cổ phần;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý Chào bán Chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông:

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 – CÔNG TY CỔ PHẦN

– Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: POWER GENERATION JOINT STOCK CORPORATION 3;



– Địa chỉ trụ sở chính: Số 60-66 đường Nguyễn Cơ Thạch, Khu đô thị Sala, Phường An Lợi Đông, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam;

– Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 3502208399 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 11 năm 2012, đăng ký thay đổi lần thứ 07 ngày 17 tháng 01 năm 2020;

– Vốn điều lệ: 10.699.695.770.000 đồng (*Mười nghìn sáu trăm chín mươi chín tỷ sáu trăm chín mươi lăm triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Điều 2. Cổ phiếu Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh được công đồng Tổng Công ty Phát điện 3 – Công ty cổ phần chào bán ra công chúng theo các nội dung sau:

1. Loại chứng khoán: cổ phiếu phổ thông;
2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*);
3. Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 63.016.948 cổ phiếu (*Sáu mươi ba triệu không trăm mười sáu nghìn chín trăm bốn mươi tám cổ phiếu*);
4. Tổng giá trị chào bán tính theo mệnh giá: 630.169.480.000 đồng (*Sáu trăm ba mươi một trăm sáu mươi chín triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng*);
5. Thời gian phân phối: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán có hiệu lực;
6. Phương thức phân phối: Theo phương án nêu trong Bản cáo bạch;
7. Tổ chức tư vấn phát hành: Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Điều 3. Tổng Công ty Phát điện 3 – Công ty cổ phần phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

Điều 4. Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Giấy chứng nhận này được lập thành bốn (04) bản chính: 01 bản cấp cho Tổng Công ty Phát điện 3 – Công ty cổ phần, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Hồng Sơn



THÔNG BÁO

BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN DO TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 - CTCP SỞ HỮU TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN - SÔNG HÌNH

- Tên tổ chức chào bán:** Tổng Công ty Phát điện 3 - Công ty Cổ phần (EVNGENCO 3)
- Địa chỉ trụ sở chính:** Số 60-66 đường Nguyễn Cơ Thạch, Khu đô thị Sala, Phường An Lợi Đông, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Điện thoại:** 028 3636 7449 **Fax:** 028 3636 7450
- Cổ phần chào bán:**
 - **Tên doanh nghiệp có cổ phần được chào bán:** Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình
 - **Địa chỉ:** Số 21 Nguyễn Huệ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
 - **Điện thoại:** 0256 3892792 **Fax:** 0256 3891975
 - **Ngành nghề kinh doanh chính:** Sản xuất và kinh doanh điện năng
 - **Vốn điều lệ theo GDKD:** 2.062.412.460.000 đồng (*Hai nghìn không trăm sáu mươi hai tỷ bốn trăm mười hai triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*)
 - **Mã chứng khoán:** VSH
 - **Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
 - **Mệnh giá cổ phần:** 10.000 đồng/cổ phiếu
 - **Số lượng cổ phần đăng ký chào bán:** **63.016.948** cổ phần
- Mục đích chào bán:**
 - Căn cứ định hướng và chủ trương chuyển nhượng vốn của EVNGENCO 3 tại các doanh nghiệp mà EVNGENCO 3 không phải nắm giữ vốn, cụ thể:
 - + Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/9/2018 của Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP;
 - + Nghị quyết số 171/NQ-HĐTV ngày 12/04/2019 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt danh mục chuyển nhượng vốn của các Tổng Công ty Phát điện tại các CTCP giai đoạn 2019 - 2020.
- Tổ chức tư vấn:** Chi nhánh Công ty cổ phần chứng khoán Bảo Việt
- Phương thức chào bán:** Bán đấu giá công khai
- Tổ chức thực hiện bán đấu giá:** Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Giá khởi điểm:** 31.931 đồng/cổ phần

10. Giá bán cổ phần (giá mà nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần): Là giá đầu giá thành công của nhà đầu tư được xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đến hết số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm.

11. Đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá: Các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP tại Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh do Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP ban hành (viết tắt là “**Quy chế bán đấu giá**”)

12. Thời gian, địa điểm đăng ký tham dự đấu giá, nộp phiếu tham dự đấu giá cuối cùng:

Địa điểm đăng ký	Thời gian đăng ký tham gia đấu giá	Thời gian phát phiếu tham dự đấu giá	Thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá
Tại các đại lý đấu giá theo Quy chế đấu giá đã được ban hành	Từ ngày 20/3/2020 đến 16 giờ 00 phút ngày 10/4/2020	Từ ngày 13/04/2020 đến ngày 14/04/2020	Trước 15 giờ 00 phút ngày 16/4/2020 tại các đại lý đấu giá

13. Thời gian và địa điểm đấu giá: 09 giờ 00 ngày 20/4/2020 tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

14. Thời gian nộp tiền mua cổ phần: Từ ngày 21/4/2020 đến ngày 29/4/2020

15. Thời gian hoàn trả tiền đặt cọc: Từ ngày 21/4/2020 đến ngày 27/4/2020

16. Thông tin liên quan đến đợt chào bán và bản cáo bạch được công bố tại:

- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- + Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- + Website: <http://www.hsx.vn>
- Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP
- + Địa chỉ: Số 60 - 66 Đường Nguyễn Cơ Thạch, Khu đô thị Sala, Phường An Lợi Đông, Quận 2, Tp.HCM
- + Website: <http://www.genco3.com/>
- Tổ chức tư vấn: Chi nhánh Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
- + Địa chỉ: Tầng 8, số 233 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
- + Website: <http://www.bvsc.com.vn>
- Các đại lý đấu giá nhận đăng ký nêu tại: Chi tiết tại Phụ lục 07 Quy chế bán đấu giá.

17. Thông tin về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh: Căn cứ quy định của Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015, Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015, Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 và các quy định pháp luật về đầu tư và chứng

khoán hiện hành, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh là 49%.

18. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phần sau khi đấu giá:

- Tên tài khoản: Tổng Công ty Phát điện 3 - Công ty cổ phần
- Số tài khoản: 7621000445592
- Nơi mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Mỹ

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU, MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



EVNGENCO 3

BẢN CÁO BẠCH

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 - CTCP

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3502208399 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 26/11/2012, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 17/01/2020)

**CHÀO BÁN CỔ PHIẾU
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN - SÔNG HINH
RA CÔNG CHỨNG**

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 29/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 13 tháng 3 năm 2020)

**BẢN CÁO BẠCH NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:
TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN**



EVNGENCO 3
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3

Tổng Công ty Phát điện 3 – CTCP
Số 60 – 66 Đường Nguyễn Cơ Thạch,
Khu đô thị Sala, Phường An Lợi
Đông, Quận 2, TP.HCM

Điện thoại: (84–28) 3636 7449

Fax: (84–23) 7382 5633

Website: <http://www.genco3.com>

TỔ CHỨC TƯ VẤN

BAOVIET  **Securities**
CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

**Chi nhánh CTCP Chứng khoán
Bảo Việt**

Điện thoại: (84–28) 3914 6888

Fax: (84–28) 3914 7999

Số 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP.HCM

Website: www.bvsc.com.vn

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ



HOSE

**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH**

Điện thoại: (84–28)38217713

Fax: (84–28)38217452

Số 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.HCM

Website: www.hsx.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên: Nguyễn Thị Thanh Hương

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Điện thoại: (84–28) 36367449

Fax: (84–28) 7382 5633

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 - CTCP

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3502208399 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 26/11/2012, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 17/01/2020)



EVNGENCO 3

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN - SÔNG HINH RA CÔNG CHÚNG

Tên chứng khoán:	Cổ phiếu Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá:	10.000 đồng/ cổ phần
Giá khởi điểm:	31.931 đồng/ cổ phiếu
Tổng số lượng chào bán:	63.016.948 cổ phiếu
Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá:	630.169.480.000 đồng

TỔ CHỨC TƯ VẤN

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (BVSC)

Trụ sở chính:	72 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội		
Điện thoại:	(84-24) 3928 8080	Fax:	(84-24) 3928 8898
Chi nhánh:	233 Đồng Khởi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh		
Điện thoại:	(84-28) 3914 6888	Fax:	(84-28) 3914 7999
Website :	http://www.bvsc.com.vn		

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Địa chỉ:	Tầng 28, Tòa nhà Bitexco Finance, Số 2 Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh		
Điện thoại:	(84-28) 3824 5252	Fax:	(84-28) 3824 5250
Website:	https://www.ey.com		

MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	3
1. Rủi ro kinh tế	3
2. Rủi ro pháp luật	5
3. Rủi ro đặc thù	6
4. Rủi ro từ đợt chào bán	6
5. Rủi ro khác	7
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	7
1. Tổ chức thực hiện chào bán	7
2. Tổ chức tư vấn	7
III. CÁC KHÁI NIỆM	7
IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU	9
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	9
2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được chào bán	9
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành	9
4. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/ cổ phiếu đang sở hữu	9
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN	10
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	10
2. Cơ cấu tổ chức công ty	13
3. Hoạt động kinh doanh	14
4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất	23
5. Triển vọng phát triển của ngành	25
6. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	26
7. Tình hình tài sản của Công ty	28
8. Đất đai, bất động sản thuộc quyền quản lý sử dụng của Công ty	29
9. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	31
10. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	33
11. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán	33

12. Các thông tin - các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chào bán	33
VI. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN	35
1. Tên cổ phiếu	35
2. Loại cổ phiếu	35
3. Mệnh giá	35
4. Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán	35
5. Giá chào bán dự kiến	35
6. Phương thức tính giá	35
7. Phương thức phân phối	35
8. Thời gian phân phối cổ phiếu	35
9. Đăng ký mua cổ phiếu	35
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	35
11. Các loại thuế có liên quan đến cổ phiếu chào bán	37
12. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu	37
13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng	37
VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN	37
VIII. ĐỐI TÁC LIÊN QUAN	38
1. Tổ chức có cổ phiếu chào bán	38
2. Tổ chức tư vấn	38
3. Tổ chức kiểm toán	38
IX. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY	38
X. PHỤ LỤC	39

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro kinh tế

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro kinh tế vĩ mô nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản của nền kinh tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... là một trong những chủ thể tham gia vào nền kinh tế, Công ty cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ sự thay đổi của các nhân tố ấy.

Lạm phát, lãi suất và tỷ giá ngoại tệ ở Việt Nam tăng cao đáng kể, chi phí nguyên liệu thô, chi phí trả lương người lao động, chi phí nhiên liệu, chi phí vận chuyển, chi phí xây dựng, chi phí bảo trì, chi phí tài chính và chi phí quản lý khác dự kiến sẽ tăng.

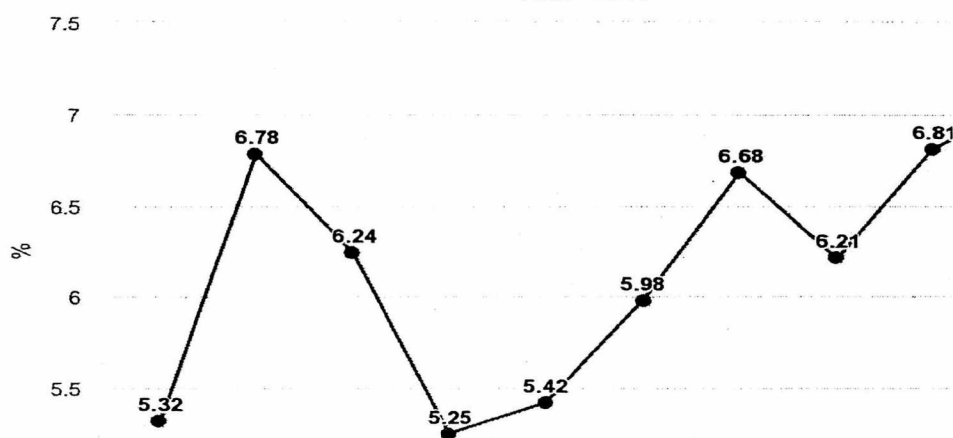
1.1. Tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế.

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2019 đạt kết quả ấn tượng, với tốc độ tăng 7,02%, vượt mục tiêu của Quốc hội đề ra từ 6,6-6,8%. Động lực chính của tăng trưởng kinh tế năm nay tiếp tục là ngành công nghiệp chế biến, chế tạo (tăng 11,29%) và các ngành dịch vụ thị trường (như ngành vận tải, kho bãi tăng 9,12%; bán buôn và bán lẻ tăng 8,82%; hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 8,62%). Cơ cấu kinh tế năm 2019 cũng có những chuyển biến tích cực với tỉ trọng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản giảm xuống 13,96% GDP, so với mức 14,68% của năm 2018. Tỉ trọng khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 34,49%; khu vực dịch vụ chiếm 41,64% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 9,91%.

Tăng trưởng GDP 10 năm gần đây

2009 - 2019



Dự báo tăng trưởng GDP năm 2020 sẽ tiếp tục khả quan (dự kiến tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2020 ở kịch bản cơ sở là 7,01%. Còn ở kịch bản thấp mức tăng GDP là 6,76%). Nền kinh tế được kỳ vọng tiếp tục tăng trưởng tốt nhờ các yếu tố tích cực như cải cách mạnh mẽ, tái cơ cấu toàn diện nền kinh tế, hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới.

Những tín hiệu khả quan của nền kinh tế sẽ tác động tích cực đến thị trường chứng khoán, mở ra nhiều cơ hội cho nhà đầu tư, tăng sự đa dạng và tính minh bạch của thị trường. Tại Hội nghị triển khai phát triển thị trường chứng khoán diễn ra cuối tháng 2/2019, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ đặt ra mục tiêu với Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phấn đấu nâng tỷ lệ vốn hóa/GDP của TTCK Việt Nam lên mức 100% vào năm 2020, từ mức 72% giai đoạn cuối năm 2018. Việc gia tăng quy mô của thị trường chứng khoán là để giảm áp lực tài trợ vốn lên ngân hàng và tìm kiếm nguồn vốn trung và dài hạn thông qua thị trường chứng khoán.

1.2. Lạm phát

Lạm phát trong nền kinh tế là một trong những rủi ro chính ảnh hưởng đến tình hình tài chính của doanh nghiệp.

Hiện nay, tỷ lệ lạm phát được duy trì ở mức thấp do giá cả các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu như y tế, giáo dục được điều chỉnh theo lộ trình hợp lý. Lạm phát ổn định ở mức dưới 2%.

Mặc dù tỷ lệ lạm phát được duy trì ở mức ổn định trong một vài năm trở lại đây, không thể bảo đảm rằng nền kinh tế Việt Nam sẽ không lặp lại các giai đoạn lạm phát cao trong tương lai, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam đang duy trì chính sách tiền tệ nới lỏng với lãi suất thực được duy trì ở mức thấp để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Khi nền kinh tế tăng trưởng nóng, Việt Nam sẽ đứng trước sức ép gia tăng lạm phát.

Để giảm thiểu tác động của rủi ro lạm phát đến hoạt động kinh doanh, Công ty luôn tăng cường hệ thống quản trị rủi ro và chú trọng công tác dự báo kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán.

1.3. Lãi suất

Đối với doanh nghiệp thì rủi ro lãi suất là rủi ro khi chi phí trả lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành với nhau tùy theo cơ cấu nợ vay của các ngành đó.

Để tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty có sử dụng nguồn vốn vay ngắn hạn và dài hạn từ các ngân hàng. Vì vậy, bất kỳ sự thay đổi nào của Ngân hàng Nhà nước và các ngân hàng thương mại về chính sách tiền tệ, lãi suất cũng sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Yếu tố lãi suất ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch kinh doanh cũng như tác động mạnh đến doanh thu và chi phí hoạt động tài

chính. Việc trần lãi suất liên tục được điều chỉnh giảm được xem như một tiền đề thuận lợi cho hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên trên thực tế, để tiếp cận được nguồn vốn vay với lãi suất hấp dẫn là một vấn đề còn khó khăn đối với Công ty nói riêng và các doanh nghiệp nói chung.

1.4. Tỷ giá

Là rủi ro xảy ra khi các giao dịch kinh tế được thực hiện bằng ngoại tệ và tỷ giá hối đoái biến động theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp.

Nhờ định hướng biên độ điều hành tỷ giá ổn định và quản lý chặt chẽ hoạt động mua bán ngoại tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN Việt Nam), tỷ giá không có nhiều biến động lớn trong giai đoạn gần đây. Trong thời gian tới, NHNN Việt Nam tiếp tục điều hành tỉ giá theo hướng linh hoạt, kết hợp chặt chẽ với chính sách lãi suất, góp phần nâng cao vị thế của VND.

Xét về kinh tế vĩ mô, Chính phủ nước ta cũng chủ trương và có những biện pháp hợp lý nhằm ổn định tỷ giá ngoại tệ đặc biệt là tỷ giá USD/VND. Nhờ đó, rủi ro tỷ giá đối với hoạt động của Công ty cũng được giảm thiểu đáng kể.

2. Rủi ro pháp luật

Hoạt động kinh doanh của Công ty hiện đang chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và đặc biệt là các văn bản dưới luật đối với tổ chức đã niêm yết sẽ mang đến rủi ro về pháp lý cho Công ty khi hiện nay hệ thống pháp luật của nước ta thiếu tính ổn định và chưa thật sự nhất quán, các văn bản hướng dẫn thi hành vẫn chưa hoàn chỉnh và đang trong giai đoạn hoàn thiện nên còn nhiều những sửa đổi bổ sung. Thêm vào đó vẫn còn tồn tại nhiều quy định hành chính phức tạp chồng chéo trong quản lý Nhà nước nói chung. Vì thế bất cứ sự thay đổi về luật pháp, ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

Để hạn chế các rủi ro này, Công ty luôn chú trọng nghiên cứu, cập nhật các văn bản pháp luật, chính sách mới, để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp. Trong giai đoạn Việt Nam đang phát triển mạnh mẽ và tăng cường hội nhập vào nền kinh tế thế giới như hiện nay, Chính phủ cũng đồng thời thực hiện cải cách, cập nhật những thay đổi trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Do đó, những thay đổi của hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan như Luật Thủy Lợi, Luật Khí tượng, Luật Tài nguyên nước, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán,... sẽ tác động trực tiếp đến tình hình quản trị cũng như hoạt động kinh doanh khi có những đổi mới trong các quy định này.

Cụ thể trong năm 2018, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 114/2018/NĐ-CP “Về quản lý an toàn, hồ chứa nước” quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia hoạt động liên quan đến đập, hồ chứa nước. Quy định này yêu cầu Công ty thường xuyên kiểm tra,

quan sát để nắm bắt kịp thời hiện trạng đập, hồ chứa nước với mức độ an toàn cao trong công tác vận hành quản lý.

Bên cạnh đó, vào chiều ngày 26/11, dưới sự điều hành của Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Quốc Hiển, Quốc hội tiến hành biểu quyết thông qua Luật Chứng khoán (sửa đổi) với 445/450 đại biểu tham gia biểu quyết tán thành, chiếm 92,13% tổng số đại biểu Quốc hội. Việc xây dựng Luật Chứng khoán sửa đổi nhằm hoàn thiện thể chế, ổn định môi trường pháp lý cho sự phát triển của thị trường chứng khoán, đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế. Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh nói riêng cần theo dõi và cập nhật liên tục những thay đổi của Luật chứng khoán sửa đổi cũng như các bộ luật có liên quan khác để kịp thời áp dụng những quy định mới vào công tác quản lý doanh nghiệp nhằm tạo nên môi trường kinh doanh ổn định, giúp Công ty hoạt động hiệu quả.

3. Rủi ro đặc thù

Rủi ro về điều kiện thời tiết là rủi ro có ảnh hưởng lớn tới các công ty sản xuất điện bằng thủy năng. Sản lượng và hiệu quả của nhà máy sản xuất điện phụ thuộc phần lớn vào nguồn năng lượng nước được tái tạo và dự trữ. Trong trường hợp mùa khô kéo dài, lượng mưa giảm làm lượng nước tích trữ trong hồ, đập thủy điện ít hơn, sẽ làm giảm sản lượng điện sản xuất của nhà máy. Bên cạnh đó, nếu mùa mưa kéo dài với những cơn mưa lớn hay gặp lũ quét và sạt lở có thể gây thiệt hại về đường sá và các công trình đê đập của nhà máy, gây những sự cố về phát điện và làm tăng chi phí sửa chữa.

Điều kiện tự nhiên thủy văn không thuận lợi là yếu tố gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Trước tình hình đó, Công ty cần luôn quan tâm chú trọng theo dõi tình hình khí hậu và thủy văn, biến đổi về môi trường để có những chiến lược phát triển và những phương án dự phòng hiệu quả.

4. Rủi ro từ đợt chào bán

Mục đích của đợt chào bán cổ phiếu này là nhằm chuyển nhượng vốn của Tổng Công ty Phát điện 3 – CTCP tại CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh. Đợt chào bán diễn ra trong thời điểm nền kinh tế và thị trường chứng khoán vẫn có nhiều biến động, do đó khó tránh khỏi những rủi ro liên quan thị trường chứng khoán. Trong điều kiện thị trường không thuận lợi, có thể xảy ra khả năng cổ phiếu không được chào bán hết, ảnh hưởng đến kế hoạch sử dụng vốn của Tổng Công ty Phát điện 3 – CTCP do số tiền thu được từ đợt phát hành không đạt được như kế hoạch dự kiến. Để giảm thiểu rủi ro này, EVNGENCO 3 có thể xem xét thực hiện phân phối số lượng cổ phiếu không được đặt mua hết cho các đối tượng khác thông qua việc chào bán cạnh tranh và chào bán thỏa thuận cổ phiếu để thực hiện thoái vốn tại CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh hoặc thuê đơn vị có chức năng thực hiện việc bảo lãnh phát hành toàn bộ số cổ phần từ chối mua.

5. **Rủi ro khác**

Các rủi ro khác như thiên tai, địch họa, hỏa hoạn... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. **Tổ chức thực hiện chào bán**

Ông Lê Văn Danh

Chức vụ: Tổng Giám đốc Tổng Công ty Phát điện 3 – CTCP.

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. **Tổ chức tư vấn**

Ông Nguyễn Văn Khánh

Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng Khoán Bảo Việt.

(Căn cứ Giấy Ủy quyền số 02/2020/UQ-BVSC ngày 02/01/2020 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng Khoán Bảo Việt)

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Tổng Công ty Phát điện 3 – CTCP. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

- **Tổ chức chào bán** Tổng Công ty Phát điện 3 – CTCP
- **Tổ chức phát hành** Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình
- **EVNGENCO3** Tên viết tắt của Tổng Công ty Phát điện 3 – CTCP
- **VSH** Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình
- **UBCKNN** Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- **CNĐKDN** Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- **BVSC** Công ty Cổ phần chứng khoán Bảo Việt
- **Tổ chức tư vấn** Công ty Cổ phần chứng khoán Bảo Việt
- **Tổ chức bán đấu giá** Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

- HĐQT Hội đồng quản trị
- UBND Ủy ban Nhân dân
- Thuế TNDN Thuế Thu nhập doanh nghiệp
- CBCNV Cán bộ công nhân viên
- LNTT Lợi nhuận trước thuế
- LNST Lợi nhuận sau thuế
- GVHB Giá vốn hàng bán
- GDP Tổng sản phẩm quốc nội
- VDL Vốn điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình
- CTCP Công ty Cổ phần

IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

Tên giao dịch:	TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 – CTCP
Trụ sở:	Số 60 – 66 Đường Nguyễn Cơ Thạch, Khu đô thị Sala, Phường An Lợi Đông, Quận 2, Tp.HCM.
Điện thoại:	(84 – 28) 36367449
Fax:	(84 – 28) 36367450
E-mail:	genco3@genco3.evn.vn
Website:	http://www.genco3.com

1.2. Tóm tắt lịch sử hình thành và phát triển

Tổng Công ty Phát điện 3 được thành lập theo Quyết định số 3025/QĐ-BCT ngày 01/06/2012 của Bộ Công Thương trên cơ sở tổ chức sắp xếp lại Công ty TNHH một thành viên Nhiệt điện Phú Mỹ, các công ty phát điện hạch toán phụ thuộc, các ban quản lý dự án nguồn điện và tiếp nhận quyền đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước tại một số công ty phát điện thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam đang hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

Tổng Công ty thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 2100/QĐ-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ – Tổng Công ty Phát điện 3 (trực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam).

Tổng Công ty Phát điện 3 – Công ty cổ phần hoạt động từ ngày 01/10/2018 và niêm yết trên UPCoM từ ngày 21/3/2018 với mã chứng khoán là PGV.

2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được chào bán

Tổng Công ty Phát điện 3 là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình (chiếm 30,55% vốn điều lệ thực góp của Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình).

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành là 30,55%.

4. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/ cổ phiếu đang sở hữu

Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/ cổ phiếu đang sở hữu là 100,00%.

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN - SÔNG HÌNH
- Tên tiếng Anh: VINH SON – SONG HINH HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: VSH (niêm yết tại HOSE)
- Vốn điều lệ: 2.062.412.460.000 đồng (*Hai nghìn không trăm sáu mươi hai tỷ bốn trăm mười hai triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*)
- Trụ sở chính: 21 Nguyễn Huệ, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
- Điện thoại: (0256) 3892792
- Fax: (0256) 3891975
- Giấy CNĐKKD: Số 4100562786 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 04/05/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 21/09/2017.
- Ngành nghề kinh doanh của Công ty là:
 - Sản xuất và kinh doanh điện năng.
 - Dịch vụ quản lý vận hành, bảo dưỡng các nhà máy thủy điện.
 - Tư vấn quản lý dự án và giám sát thi công các dự án nhà máy thủy điện.
 - Tư vấn thiết kế công trình thủy lợi, giao thông và thủy điện.
 - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi và giao thông.
 - Thí nghiệm điện.
 - Kinh doanh vật tư, thiết bị trong lĩnh vực thủy điện.
 - Đầu tư xây dựng các dự án điện.
 - Kinh doanh bất động sản.
 - Thử nghiệm, kiểm định, chứng nhận, chỉnh định hiệu chỉnh thiết bị điện và dụng cụ điện.

1.2. Tóm tắt lịch sử hình thành và phát triển

Ngày 11/07/1994: Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn được thành lập theo Quyết định số 415NL/TCCB-LĐ của Bộ Năng lượng.

Ngày 03/07/2000: Đổi tên doanh nghiệp Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn thành Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình theo Quyết định số 163/EVN/HĐQT-

TCCB.ĐT của Tổng Công ty Điện lực Việt Nam.

Ngày 02/12/2004: Chuyển Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình thành Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình theo Quyết định số 151/2004/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp.

Ngày 04/05/2005: Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình chính thức đăng ký kinh doanh và đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4100562786 do Sở Kế hoạch và đầu tư Tỉnh Bình Định cấp ngày 04/05/2005.

Ngày 07/07/2005: Công ty có phiên giao dịch chứng khoán đầu tiên tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là VSH.

Ngày 18/07/2006: Công ty chính thức giao dịch tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh.

Tháng 12/2007: Công ty tăng vốn điều lệ từ 1.250.000.000.000 đồng lên 1.374.942.580.000 đồng.

Tháng 12/2009: Công ty tăng vốn điều lệ từ 1.374.942.580.000 đồng lên 2.062.412.460.000 đồng.

1.3. Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2019

Vốn điều lệ Công ty theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4100562786 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 04/05/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 21/09/2017 là: 2.062.412.460.000 đồng (*Hai nghìn không trăm sáu mươi hai tỷ bốn trăm mười hai triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*).

1.4. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 31/12/2019

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	2.490	179.595.165	87,08%
1	Tổ chức	45	106.880.834	51,82%
2	Cá nhân	2.445	72.714.331	35,26%
II	Cổ đông nước ngoài	332	26.646.081	12,92%
1	Tổ chức	26	26.063.303	12,64%
2	Cá nhân	306	582.778	0,28%
	TỔNG CỘNG	2.822	206.241.246	100,00%

Nguồn: CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình

1.5. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 31/12/2019

Stt	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
1	EVNGENCO 3	63.016.948	630.169.480.000	30,55%
2	CTCP Cơ điện lạnh - REE (*)	43.329.650	433.296.500.000	21,01%
3	Samarang Ucits -Samarang Asian Prosperity	20.367.220	203.672.200.000	9,88%
	TỔNG CỘNG	126.713.818	1.267.138.180.000	61,44%

Nguồn: CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh

(*) Ngày 22/01/2020, Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh - REE đã sở hữu 102.138.910 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 49,52%) theo Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu/chứng chỉ quỹ của Người nội bộ của Công ty đại chúng, Người nội bộ của Quỹ đại chúng và Người có liên quan của Người nội bộ gửi Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh.

1.6. Danh sách công ty mẹ và công ty con

- Công ty mẹ: không có
- Công ty con:

Stt	Tên tổ chức	Địa chỉ trụ sở chính	Vốn điều lệ	Tỷ lệ
1	Công ty TNHH MTV Tư vấn Dịch vụ Kỹ thuật VSH	21 đường Nguyễn Huệ, Phường Hải Cảng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.	01 tỷ đồng	100%

Nguồn: CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh

- Công ty liên kết:

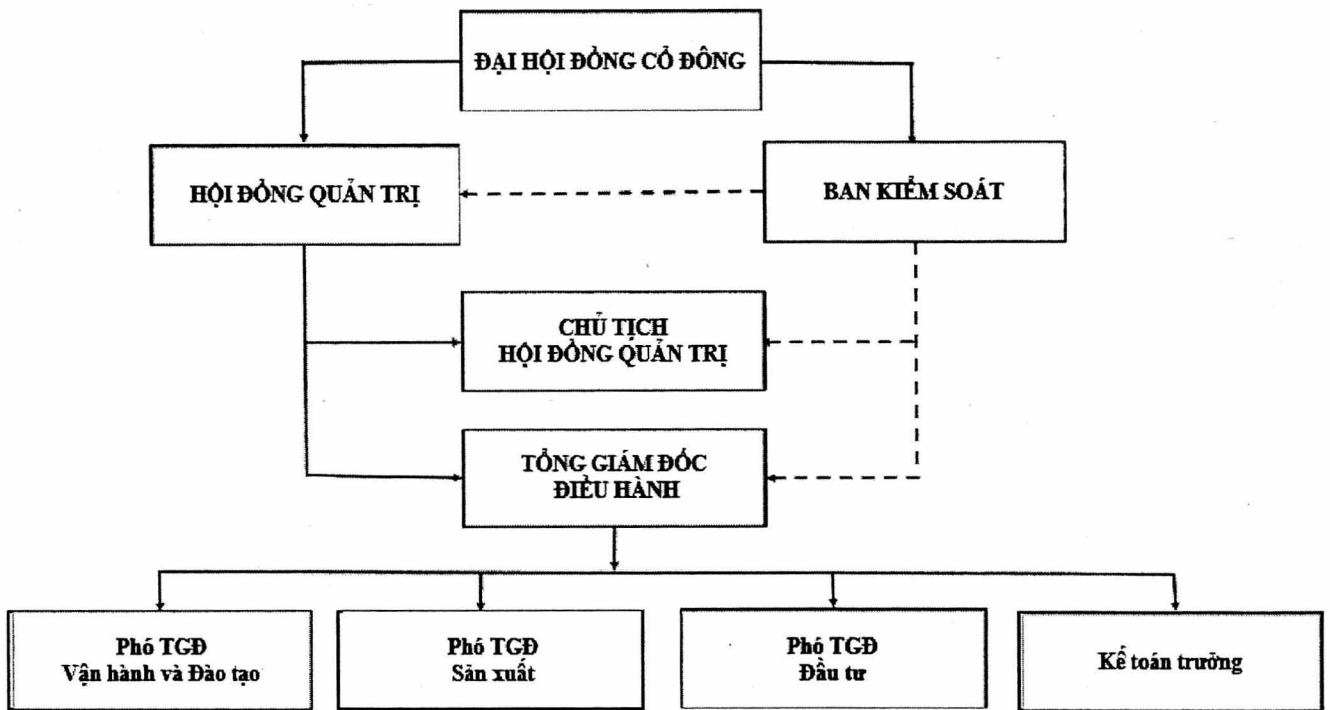
Stt	Tên tổ chức	Địa chỉ trụ sở chính	Vốn điều lệ	Tỷ lệ
1	Công ty Cổ phần Du lịch Bình Định	10 đường Nguyễn Huệ, Phường Hải Cảng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định	9,813 tỷ đồng	49,72%

Nguồn: CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh

2. Cơ cấu tổ chức công ty

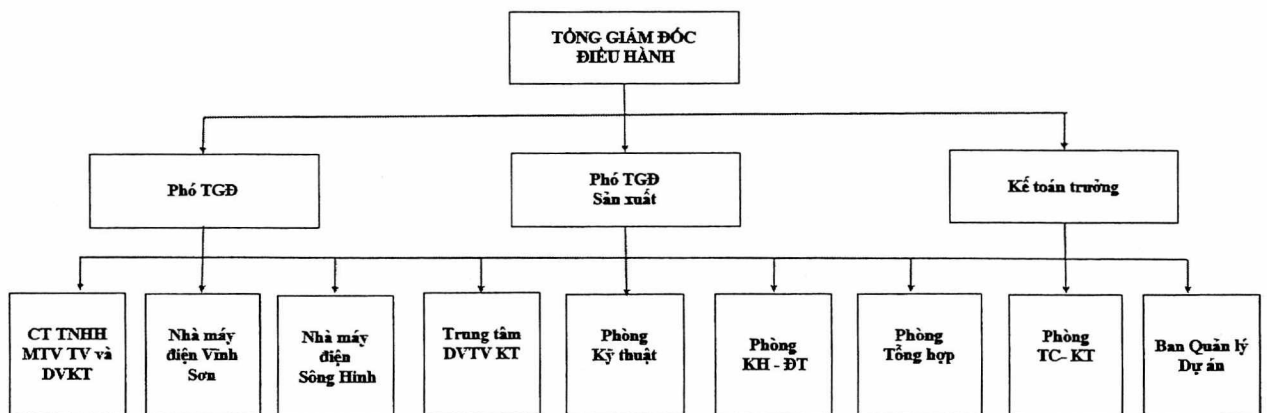
Cơ cấu tổ chức của Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh hiện được tổ chức theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và có cơ cấu như sau:

- Mô hình quản trị



Nguồn: CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



Nguồn: CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh

Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Căn cứ các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị, Ban

kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc sẽ quản trị, giám sát và điều hành doanh nghiệp.

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty...

Hội đồng quản trị

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm soát mọi mặt hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm có Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Phó Tổng Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc phân công hoặc uỷ quyền. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

3. Hoạt động kinh doanh

a. Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình là sản xuất và kinh doanh điện năng.

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty TNHH MTV Tư vấn Dịch vụ Kỹ thuật VSH (công ty con) là tư vấn, giám sát và cung cấp dịch vụ kỹ thuật công trình xây dựng.

Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình đang sở hữu và khai thác hai nhà máy thủy điện: Nhà máy Vĩnh Sơn và Nhà máy Sông Hình với tổng sản lượng bình quân năm đạt 652 triệu kWh. Cụ thể:

- *Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn:*

Nhà máy được khởi công xây dựng vào 15/9/1991 và chính thức đưa vào vận hành vào 4/12/1994 với tổng vốn đầu tư là 818,581 tỷ đồng. Các thông số kỹ thuật theo thiết kế và máy móc được tóm tắt như sau:

Công suất lắp đặt: 66MW

Sản lượng điện năng phát bình quân nhiều năm kể từ năm 2014 theo hợp đồng mua bán điện số 12/2014/HĐ - NMD - VSSH giữa Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình và Tập đoàn điện lực Việt Nam: 303,73 Triệu kWh

Các công trình chính:

02 Hồ chứa: Dung tích hồ A: là 43 x 106 m³, dung tích hữu ích 22 x 106m³, mực nước dâng bình thường 775 m, mực nước chết 765m.

Dung tích hồ B: là 97x106 m³, dung tích hữu ích 80x106m³, mực nước dâng bình thường 862m, mực nước chết 813,6m.

Các thiết bị chính:

Tuabin: Penton trực đứng, tốc độ quy định mức $n = 600$ v/ph, cột nước tính toán $H=588$ m, lưu lượng nước qua 1 tuabin 6,48m³/giây.

Máy phát điện: Do hãng GEC (Pháp) sản xuất, công suất biểu kiến 40MVA, điện áp ra $U = 13,4$ kV

- *Nhà máy Thủy điện Sông Hình:*

Nhà máy được đưa vào vận hành vào tháng 7 năm 2000 với tổng vốn đầu tư là 1.794 tỷ đồng. Các thông số kỹ thuật theo thiết kế và máy móc được tóm tắt như sau:

Công suất lắp đặt: 70MW

Sản lượng điện năng phát bình quân nhiều năm kể từ năm 2014 theo hợp đồng mua bán điện số 12/2014/HĐ - NMD - VSSH giữa Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình và Tập đoàn điện lực Việt Nam: 348,51 Triệu kWh

Các công trình chính:

Hồ chứa: Dung tích hồ là 357x106 m³, dung tích hữu ích 323x106m³, mực nước dâng bình thường 209 m, mực nước chết 196m.

Các thiết bị chính:

Tuabin: Do hãng KVAENER (Na Uy) sản xuất, tốc độ quay định mức $n = 500$ v/ph, cột nước tính toán $H=141$ m, lưu lượng nước qua 1 tuabin $27.6\text{m}^3/\text{giây}$.

Máy phát điện: Do hãng ABB (Thụy Điển) sản xuất, công suất biểu kiến $41,2$ MVA, điện áp ra $U = 10,5\text{kV}$

• *Dự án Thủy điện Thượng Kon Tum*

Dự án Thủy điện Thượng Kon Tum nằm trên sông Đăk Nghé (tỉnh Kon Tum) là bậc thang trên cùng của hệ thống bậc thang thủy điện trên sông Sê San. Quy hoạch bậc thang thủy điện trên sông Sê San đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại văn bản số 469/CP-CN ngày 07/06/2001. Dự án thủy điện Thượng Kon Tum có công suất lắp máy 220 MW, điện lượng trung bình năm $1.094,2$ triệu kWh. Một số thông tin về dự án:

TT	THÔNG SỐ	ĐƠN VỊ	GIÁ TRỊ
I	Cấp công trình		Cấp I
II	Đặc trưng lưu vực		
1	Diện tích lưu vực đến tuyến đập: FLVđ	km^2	374
III	Hồ chứa		
1	Mực nước dâng bình thường	m	1.160
2	Mực nước chết	m	1.138
3	Mực nước lũ kiểm tra tần suất $P=0,02\%$	m	1.163,8
4	Mực nước lũ thiết kế tần suất $P=0,5\%$	m	1.161,98
5	Diện tích mặt hồ		
	Ứng với MNDBT	km^2	7,081
6	Dung tích hồ chứa		
	Dung tích toàn bộ	10^6m^3	145,52
	Dung tích chết	10^6m^3	42,46
	Dung tích hữu ích	10^6m^3	103,06

TT	THÔNG SỐ	ĐƠN VỊ	GIÁ TRỊ
IV Thông số các công trình chính:			
1	Đập chính (đập đất đồng chất, lăng trụ đá TL, HL)		Đập đồng chất
	Cao trình đỉnh đập	m	1.164
	Chiều rộng đỉnh đập	m	10
	Chiều dài đỉnh đập	m	277,09
	Chiều cao đập	m	75,00
2	Đập tràn xả lũ	Loại	Cửa van cung
	Kích thước khoan tràn nxbxh	m	2x13x13
	Cao trình ngưỡng tràn	m	1.147,00
	Cao trình đỉnh tràn	m	1.164,00
	Lưu lượng xả ứng với lũ thiết kế p=0,1%	m ³ /s	3.322,00
	Lưu lượng xả ứng với lũ kiểm tra p=0,02%	m ³ /s	4.834,00
3	Cửa lấy nước		
	Kiểu kết cấu cửa lấy nước		Bê tông cốt thép
	Cao trình đỉnh cửa lấy nước	m	1.163,00
	Cao trình ngưỡng cửa lấy nước	m	1.130,00
4	Đường hầm dẫn nước		
	Kết cấu		Gia cố BTCT
	Kích thước trong mỗi hầm BxH	m	5x6; d=4,5
	Chiều dài hầm	m	17.447,43

TT	THÔNG SỐ	ĐƠN VỊ	GIÁ TRỊ
5	Nhà máy thủy điện		
	Kiểu nhà máy		Kiểu ngầm
	Công suất lắp máy	MW	220,00
	Số tổ máy	Tổ	2,00
	Công suất tổ máy	MW	110,00
	Loại tuabin		Gáo (Pelton)
	Cột nước lớn nhất Hmax	m	944,10
	Cột nước nhỏ nhất Hmin	m	838,80
	Cột nước tính toán Htt	m	844,00
	Điện lượng trung bình hàng năm (Eo)	10 ⁶ kWh	1.094,20
6	Hầm xả		
	Chiều dài hầm	m	1.963,23
	Chiều rộng, chiều cao BxH	M	4,8x5,1

Nguồn: CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình

Dung tích toàn bộ hồ chứa Dự án Thủy điện Thượng Kon Tum là 145,52 triệu m³, tuyến đầu mỗi năm trên sông nhánh Đăk Nghé có vị trí thuộc hai xã Đăk Kôi, huyện Kon Rẫy và xã Đăk Tăng, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum. Cửa nhận nước và đoạn đầu đường hầm từ Km0+000 đến Km5+000 thuộc xã Đăk Tăng, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum, nhà máy nằm trên sông Đăk Lò tại xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

- Kế hoạch thi công Dự án Thủy Điện Thượng Kon Tum:
 - Tuyến áp lực (Đập dâng - Đập tràn):
 - + Đã hoàn thành thi công xây dựng.
 - + Đã ký biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng của Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở và cấp Chủ đầu tư.
 - + Dự kiến nút công dẫn dòng, tích nước hồ chứa vào đầu tháng 02/2020.
 - Tuyến năng lượng:

- + Hạng mục Cửa nhận nước: Đã hoàn thành công tác bê tông và lắp đặt thiết bị.
 - Đang hoàn thiện công tác gia cố.
 - Hoàn thành đổ bê tông đoạn chuyển tiếp ngày 31/01/2020 đạt 100%.
 - Dự kiến nạo nước đường hầm vào tháng 04/2020 để phục vụ phát điện.
- + Hạng mục thi công đường hầm dẫn nước từ Km0+000 đến Km17+447,43:
 - Đã hoàn thành hạng mục đường hầm dẫn nước 17.447,43m.
 - Đã hoàn thành gia cố dạng IV đường hầm dẫn nước đạt 100%.
 - Dự kiến hoàn thành nút hầm phụ 1 và đầu tháng 04/2020.
- + Hạng mục cụm nhà máy:
 - Đã hoàn thành công tác bê tông.
 - Công tác lắp đặt thiết bị: hoàn thành lắp đặt thiết bị Trạm phân phối đạt 100%; lắp đặt thiết bị Nhà máy đạt 90%;
 - Dự kiến phát điện các tổ máy vào tháng 5/2020.
- Công tác tiếp nhận thiết bị cơ điện: hoàn thành công tác tiếp nhận, vận chuyển và bảo quản thiết bị, cũng như bàn giao cho nhà thầu lắp đặt trong năm 2019.
- Công tác bồi thường – GPMB, thu hồi giao đất và di dân, tái định cư:
 - Công tác bồi thường – GPMB: Đã hoàn thành.
 - Công tác di dân, tái định cư: Đã hoàn thành.
- Công tác chuẩn bị tích nước hồ chứa:

Thực hiện tốt các nội dung công việc chuẩn bị tích nước hồ chứa theo tiến độ đã được phê duyệt tại Quyết định số 1304/QĐ-VSH-HĐQT ngày 06/09/2017 của HĐQT, và Quyết định số 1082/QĐ-VSH-KHĐT ngày 24/07/2017 của Tổng Giám đốc. Đảm bảo đủ điều kiện để tích nước hồ chứa đúng tiến độ đề ra.

Hiện Người đại diện tại VSH đang làm việc với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum để có văn bản thống nhất về công tác thu dọn lòng hồ và cho phép tích nước hồ chứa.
- Công tác chuẩn bị sản xuất:

Triển khai công tác chuẩn bị sản xuất nhà máy thủy điện Thượng Kon Tum, bao gồm:

- Tiếp tục trang bị cơ sở vật chất ban đầu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Ban chuẩn bị sản xuất;
- Hoàn thành công tác đào tạo, bồi dưỡng các chức danh vận hành nhà máy, vận hành công trình thủy công;
- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực để tiếp quản, tổ chức khai thác, vận hành nhà máy đáp ứng các yêu cầu đề ra.

- Công tác giải quyết tranh chấp Hợp đồng: Tiếp tục phối hợp với đơn vị tư vấn luật để thực hiện tốt công tác giải quyết tranh chấp Hợp đồng với tổ hợp nhà thầu Hoa Đông – CR18G (Trung Quốc).

• Dự án Thủy điện Vĩnh Sơn 2 và 3

Nội dung	Đơn vị tính	Dự án Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn 2	Dự án Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn 3
Công suất lắp đặt	MW	80	30
Điện lượng trung bình năm	Triệu kWh	365,6	113
Tổng mức đầu tư dự kiến	Tỷ đồng	2.300	777
Tiến độ thực hiện	Tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 656/NQ-VSH-ĐHĐCĐ ngày 30/05/2018		

Nguồn: VSH

Dự án Vĩnh Sơn 2 và 3 được đưa vào sơ đồ quy hoạch điện VI và VII theo các Quyết định số 110/2007/QĐ-TTg ngày 18/7/2007 và 1208/2011/QĐ-TTg ngày 21/7/2011 của Chính phủ. Mục tiêu của dự án nhằm phát điện, kết hợp bổ sung nước vào mùa kiệt cho hạ du. Tổng công suất lắp máy khoảng 110 MW, trong đó:

- + Bậc 1: Thủy điện Vĩnh Sơn 2 (công suất: 80MW), với 2 hồ chứa: hồ Suối Say (trên địa bàn xã Sơn Lang, huyện Kbang- tỉnh Gia Lai) và hồ Đăk Kron Bung (xã An Toàn, huyện An Lão - tỉnh Bình Định)
- + Bậc 2: Thủy điện Vĩnh Sơn 3 (công suất: 30MW).

Tuy nhiên, căn cứ theo Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/03/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011 - 2020 có xét đến năm 2030 (quy hoạch điện VII Điều chỉnh),

2 Dự án thủy điện Vĩnh Sơn 2 và Vĩnh Sơn 3 đã không có tên trong danh sách quy hoạch các nhà máy được xây dựng trong giai đoạn này. Vì vậy, muốn tiếp tục triển khai thực hiện dự án cần phải bổ sung quy hoạch dự án vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia. Tại thời điểm này, Công ty vẫn đang phối hợp với đơn vị tư vấn rà soát, cập nhật hồ sơ Dự án Thủy điện Vĩnh Sơn 2 và 3 để xin bổ sung quy hoạch trước khi thực hiện các bước tiếp theo.

b. Cơ cấu doanh thu các mảng hoạt động

Cơ cấu doanh thu các mảng hoạt động (Hợp nhất)

Đơn vị tính: ngàn đồng

Khoản mục	Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019	
	Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	526.698.195	93,46	563.577.509	94,03	400.283.588	99,27
- Doanh thu bán điện	526.068.125	93,35	562.807.390	93,90	400.151.186	99,24
- Doanh thu cung cấp dịch vụ	630.070	0,11	770.119	0,13	132.403	0,03
Doanh thu khác	36.841.784	6,54	35.804.442	5,97	2.927.273	0,73
Tổng cộng	563.539.979	100,00	599.381.951	100,00	403.210.861	100,00

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2017, 2018 đã kiểm toán và BCTC hợp nhất quý IV/2019 của VSH

Cơ cấu doanh thu các mảng hoạt động (Công ty mẹ)

Đơn vị tính: ngàn đồng

Khoản mục	Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019	
	Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	526.068.124	93,49	562.807.390	99,86	400.151.186	99,27
- Doanh thu bán điện	526.068.124	93,49	562.807.390	99,86	400.151.186	99,27
Doanh thu khác	36.679.929	6,52	35.730.895	0,14	2.927.273	0,73
Tổng cộng	562.748.053	100,00	598.538.285	100,00	403.078.459	100,00

Nguồn: BCTC riêng năm 2017, 2018 đã kiểm toán và BCTC riêng quý IV/2019 của

VSH

c. Các yếu tố chi phí

Các yếu tố chi phí (Hợp nhất)

Đơn vị tính: ngàn đồng

Khoản mục	Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
Giá vốn hàng bán	215.032.150	40,83	214.297.529	38,02	202.911.000	50,69
- Sản xuất điện	214.607.578	40,75	213.758.849	37,92	202.842.929	50,67
- Cung cấp dịch vụ	424.572	0,08	538.680	0,10	68.071	0,02
Chi phí bán hàng	-	0,00	-	0,00	-	0,00
Chi phí quản lý doanh nghiệp	24.918.140	4,73	25.629.263	4,55	23.022.425	5,75
Chi phí tài chính	2.266.606	0,43	15.756.540	2,80	5.007.953	1,25
Chi phí khác	334.149	0,06	1.202.460	0,21	2.542.397	0,64
Tổng cộng:	242.551.046	46,05	256.885.793	45,58	233.483.775	58,33

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2017, 2018 đã kiểm toán và BCTC hợp nhất quý IV/2019 của VSH

Các yếu tố chi phí (Công ty mẹ)

Đơn vị tính: ngàn đồng

Khoản mục	Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
Giá vốn hàng bán	214.607.578	40,79	213.758.849	37,98	202.842.929	50,69
- Sản xuất điện	214.607.578	40,79	213.758.849	37,98	202.842.929	50,69
- Cung cấp dịch vụ	-	0,00	-	0,00	-	0,00
Chi phí bán hàng	-	0,00	-	0,00	-	0,00
Chi phí quản lý	23.585.097	4,48	24.890.521	4,42	22.471.663	5,62

Khoản mục	Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
doanh nghiệp						
Chi phí tài chính	2.266.606	0,43	15.756.540	2,80	5.007.953	1,25
Chi phí khác	289.436	0,06	1.202.110	0,21	2.494.384	0,62
Tổng cộng:	240.748.718	45,76	255.608.020	45,42	232.816.929	58,18

Nguồn: BCTC riêng năm 2017, 2018 đã kiểm toán và BCTC riêng quý IV/2019 của VSH

4. **Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất**
- a. **Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất.**

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty theo Giấy phép kinh doanh là: Sản xuất và kinh doanh điện năng; Dịch vụ quản lý vận hành, bảo dưỡng các nhà máy thủy điện; Tư vấn quản lý dự án và giám sát thi công các dự án nhà máy thủy điện; Tư vấn thiết kế công trình thủy lợi, giao thông và thủy điện; Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi và giao thông; Thí nghiệm điện; Kinh doanh vật tư, thiết bị trong lĩnh vực thủy điện; Đầu tư xây dựng các dự án điện; Kinh doanh bất động sản; Thử nghiệm, kiểm định, chứng nhận, chỉnh định hiệu chỉnh thiết bị điện và dụng cụ điện.

Một số chỉ tiêu chính, phản ánh kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 2017 – 2019 được trình bày trong bảng bên dưới:

Kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh (Hợp nhất)

Đơn vị tính: ngàn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng / giảm	Năm 2019
Tổng giá trị tài sản (*)	6.752.783.170	7.960.421.262	17,88	9.003.512.659
Doanh thu từ SXKD điện	526.698.195	563.577.509	7,00	400.283.588
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	321.263.536	343.064.733	6,79	177.703.324

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng / giảm	Năm 2019
Lợi nhuận khác	(274.603)	(568.576)	N/A	384.876
Lợi nhuận trước thuế	320.988.933	342.496.158	6,70	178.088.200
Lợi nhuận sau thuế	283.951.535	306.207.175	7,84	159.018.202

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2017, 2018 đã kiểm toán và BCTC hợp nhất quý IV/2019 của VSH

Kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh (Công ty mẹ)

Đơn vị tính: ngàn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng / giảm	Năm 2019
Tổng giá trị tài sản (*)	6.758.589.445	7.967.139.539	17,88	9.012.589.194
Doanh thu từ SXKD điện	526.068.124	562.807.390	6,98	400.151.186
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	322.229.226	343.499.399	6,60	179.657.513
Lợi nhuận khác	(229.891)	(569.135)	N/A	432.888
Lợi nhuận trước thuế	321.999.335	342.930.264	6,50	180.090.401
Lợi nhuận sau thuế	284.980.558	306.649.940	7,60	161.067.444
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	0%	0,00	N/A

Nguồn: BCTC riêng năm 2017, 2018 đã kiểm toán và BCTC riêng quý IV/2019 của VSH

Ghi chú:

(*) Về việc ý kiến kiểm toán ngoại trừ, liên quan đến Dự án Thượng Kon Tum trong Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất năm 2018. Công ty kiểm toán không ghi nhận phần giá trị xây dựng tạm tính là 155.292.619.174 VNĐ do VSH chưa ký các phụ lục hợp đồng bổ sung cho phần khối lượng phát sinh. Về vấn đề này, VSH đã có công văn số 401/VSH-TCKT ngày 29/3/2019 gửi Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ và đã được Công ty kiểm toán xác nhận trên công văn giải trình. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua theo Nghị quyết số 846/NQ-VSH-ĐHĐCĐ ngày 04/6/2019, VSH đã thực hiện ký kết các hợp đồng, phụ lục hợp đồng bổ sung cho phần khối lượng xây dựng phát sinh nêu trên và ghi nhận

phù hợp vào báo cáo tài chính giữa niên độ 30 tháng 6 năm 2019. Do đó, ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất bán niên năm 2019 không đề cập nội dung này. Nội dung ngoại trừ nêu trên tại báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2018 không ảnh hưởng trọng yếu đến chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế và lợi nhuận giữ lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 của báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2018.

b. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 2018-2019

Thuận lợi:

Nguồn nước từ sông Hình giúp cho lưu lượng nước về tại các hồ chứa của hai nhà máy Vĩnh Sơn và Sông Hình tương đối ổn định.

CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình có 3 hồ chứa, thuận lợi cho công tác điều tiết, vận hành, đảm bảo sản lượng điện ổn định.

Số giờ vận hành đầy tải trung bình hàng năm của NMTĐ Vĩnh Sơn và Sông Hình khá cao, từ 5000 giờ đến 6000 giờ.

Công tác vận hành, bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn đạt chất lượng tốt, đảm bảo 2 nhà máy vận hành an toàn, tin cậy, liên tục đáp ứng phương thức vận hành của Trung tâm Điều độ Hệ thống Điện Quốc gia.

Thực hiện tốt công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ, trong năm không xảy ra tai nạn lao động và sự cố cháy nổ. Công tác vận hành các hồ chứa đảm bảo an toàn thiết bị công trình và cư dân hạ du.

Khó khăn:

Các thiên tai như lũ quét và mưa lớn có thể gây thiệt hại về đường sá và các công trình đê đập, đường ống áp lực của nhà máy, có nguy cơ gây ra sự cố trong việc phát điện và tăng chi phí sửa chữa.

Doanh thu bán điện hiện nay một phần phụ thuộc vào giá đàm phán với EVN theo các quy định hiện hành và một phần dựa trên giá thanh toán thực tế của thị trường điện cạnh tranh (do các đơn vị phát điện tham gia chào giá). Trong trường hợp giá cả trên thị trường không tốt sẽ ảnh hưởng lớn đến doanh thu của Công ty. Quyết định thay đổi cơ chế vận hành thị trường điện của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cũng sẽ tác động đến hoạt động sản xuất và doanh thu của công ty.

Ngoài ra, hiện nay chưa có cơ chế cho doanh nghiệp đàm phán và ký kết hợp đồng mua bán điện với nhiều đơn vị mua điện khác nhau nên các doanh nghiệp sản xuất điện không có nhiều sự lựa chọn trong việc điều chỉnh giá điện, phụ thuộc vào giá điện theo cơ chế thị trường dẫn đến khó chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Triển vọng phát triển của ngành

Tình hình kinh tế trong nước hiện nay đã vượt qua thời kỳ khó khăn và có nhiều

bước phát triển tác động tích cực đến mọi lĩnh vực kinh tế trong nước trong đó có ngành điện. Với thương hiệu của Công ty đã được xây dựng và đang ngày được khẳng định uy tín trong lĩnh vực thủy điện, cùng với bộ máy quản lý Công ty trẻ, năng động, có kiến thức chuyên môn, nhanh nhạy cùng đội ngũ nhân viên có trình độ nghiệp vụ, nhiều kinh nghiệm trong công tác và đội ngũ công nhân lao động có tay nghề cao, đang mở ra nhiều cơ hội trong việc xây dựng Công ty ngày càng phát triển.

Theo dự báo của Quy hoạch điện 7 điều chỉnh và Quyết định 219 của Thủ tướng Chính phủ, sản lượng điện thương phẩm của EVN tiếp tục tăng bình quân khoảng 10%/năm từ năm 2018 đến 2020. Tuy nhiên, kể từ năm 2014 trở lại đây, tốc độ tăng trưởng công suất đặt toàn hệ thống đã không theo kịp tốc độ tăng trưởng nhu cầu tiêu thụ điện đã gây áp lực lên khả năng cung ứng điện của hệ thống dẫn tới EVN cần đẩy mạnh huy động điện từ các nhà máy nhiệt điện và mức giá trên thị trường cạnh tranh tăng cao.

Bên cạnh đó, EVN chủ trương thực hiện điều chỉnh giá điện theo cơ chế thị trường được Thủ tướng Chính phủ ban hành, bảo đảm các hoạt động sản xuất kinh doanh điện có mức lợi nhuận hợp lý để tái đầu tư, mở rộng phát triển điện. Các nhà máy thủy điện sẽ được hưởng lợi do giá trên thị trường phát điện cạnh tranh thường cao hơn giá bán hợp đồng đối với các nhà máy thủy điện.

6. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính (Hợp nhất)

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	4,00	1,86
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	3,46	1,31
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,57	0,62
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,32	1,65
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/HTK bình quân	Vòng	0,82	1,10
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0,08	0,07
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	53,91	54,33
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	9,90	10,38
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	4,42	4,16
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	61,00	60,87
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đồng/cp	1.359	1.445

Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2017 và 2018 của VSH

Các chỉ tiêu tài chính (Công ty mẹ)

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	4,01	1,86
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	3,47	1,31
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,57	0,62
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,32	1,65
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/HTK bình quân	Vòng	0,82	1,10
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0,08	0,07

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	54,17	54,49
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	9,91	10,37
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	4,43	4,16
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	61,25	61,03
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đồng/cp	1.377	1.487

Nguồn: BCTC riêng đã kiểm toán năm 2017 và 2018 của VSH

7. Tình hình tài sản của Công ty

Giá trị tài sản cố định hữu hình theo báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2019 (Hợp nhất):

Đơn vị tính: ngàn đồng

Loại tài sản	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Nhà cửa, vật kiến trúc	2.071.568.533	1.520.618.577	550.949.956
Máy móc thiết bị	970.331.639	891.478.040	78.853.600
Phương tiện vận tải	37.597.272	27.899.667	9.697.604
Thiết bị, dụng cụ quản lý	10.521.288	4.472.122	6.049.166
Tổng cộng	3.090.018.733	2.444.468.406	645.550.327

Nguồn: BCTC Quý 4/2019 Hợp nhất của VSH

Giá trị tài sản cố định hữu hình theo báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2019 (Công ty mẹ):

Đơn vị tính: ngàn đồng

Loại tài sản	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Nhà cửa, vật kiến trúc	2.071.063.632	1.520.343.139	550.720.493
Máy móc thiết bị	970.231.639	891.378.040	78.853.600

Phương tiện vận tải	36.968.489	27.289.753	9.678.735
Thiết bị, dụng cụ quản lý	9.959.881	3.910.715	6.049.166
Tổng cộng	3.088.223.641	2.442.921.647	645.301.994

Nguồn: BCTC Quý 4/2019 riêng của VSH

8. Đất đai, bất động sản thuộc quyền quản lý sử dụng của Công ty:

Danh sách các bất động sản thuộc quyền quản lý, sử dụng của Công ty:

Stt	Địa chỉ	Hình thức sử dụng	Diện tích (m ²)	Thời gian thuê
I	Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn		4.530.532,40	
1	Hồ A		3.892.170,50	
a)	Các hạng mục công trình	Thuê đất trả tiền hàng năm	550.922,20	50 năm
+	Tràn xả lũ T2, nhà quản lý hồ A, đập tràn sự cố T3, đập chính hồ A		105.627,9	
+	Cửa nhận nước và hành lang bảo vệ		71.212	
+	Tuyến năng lượng và hành lang bảo vệ		147.526,8	
+	Đập phụ A1, đập phụ A2		3.529,5	
+	Nhà máy vận hành và hành lang bảo vệ tuyến năng lượng		223.026,00	
b)	Lòng hồ A	Giao đất	3.341.248,3	Vô thời hạn
2	Hồ B	Thuê đất trả tiền thuê hàng năm	334.079,00	50 năm
+	Đập chính		175.278,00	



Stt	Địa chỉ	Hình thức sử dụng	Diện tích (m ²)	Thời gian thuê
+	<i>Đập phụ B1, B2</i>		50.939,00	
+	<i>Tràn</i>		68.124,00	
+	<i>Cửa nhận nước</i>		39.738,00	
3	Hồ C	Thuê đất trả tiền thuê hàng năm	276.268,00	50 năm
+	<i>Đập chính</i>		188.642,00	
+	<i>Đập tràn</i>		72.751,00	
+	<i>Cửa nhận nước</i>		10.339,00	
+	<i>Đường vận hành</i>		4.536,00	
4	Khu quản lý điều hành thủy điện Vĩnh Sơn	Thuê đất trả tiền hàng năm	28.014,9	50 năm
II	Dự án Thủy điện Sông Hình		59.351.918,00	
1	Nhà máy và công trình phụ trợ, cụ thể: XD: 1.086.854,72 m ² GT: 331.670,00 m ² TL: 55.660.000,00 m ² CDK: 2.238.613,88 m ²	Cấp đất	59.317.138,60	
2	Khu quản lý điều hành thủy điện Sông Hình	Thuê đất trả tiền hàng năm	34.779,40	50 năm
III	Khu vực Văn phòng		1.619,76	
1	Trụ sở Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình	Thuê đất trả tiền hàng năm	1.619,76	50 năm

Nguồn: CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh

9. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Kế hoạch kinh doanh năm 2020 đã được Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh thông qua chi tiết như sau:

Kế hoạch kinh doanh (Công ty mẹ)

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2019	Kế hoạch 2020	% tăng, giảm 2020/2019
Vốn chủ sở hữu (*)	3.152.597	3.300.000	4,68%
Doanh thu thuần	412.907	367.389	-11,02%
Lợi nhuận sau thuế	161.067	107.679	-33,15%
Tỷ lệ LNST/DTT	39,00%	29,31%	-24,71%
Tỷ lệ LNST/VCSH	5,11%	3,26%	-36,20%
Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ (**)	-	-	-

Nguồn: CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh

(*): Vốn chủ sở hữu kế hoạch năm 2020 dự kiến.

(**): Mức cổ tức kế hoạch năm 2020 cụ thể sẽ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

Kế hoạch kinh doanh (Hợp nhất)

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2019	Kế hoạch 2020	% tăng, giảm 2020/2019
Vốn chủ sở hữu (*)	3.143.738	3.300.000	4,68%
Doanh thu thuần	410.132	366.089	-10,74%
Lợi nhuận sau thuế	159.018	107.756	-32,24%
Tỷ lệ LNST/DTT	38,77%	29,43%	-24,01%

Tỷ lệ LNST/VCSH	5,06%	3,27%	-35,37%
Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ (**)	-	-	-

Nguồn: CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh

(*): Vốn chủ sở hữu kế hoạch năm 2020 dự kiến.

(**): Mức cổ tức kế hoạch năm 2020 cụ thể sẽ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

Căn cứ xây dựng kế hoạch kinh doanh:

- Dự báo về tình hình thủy văn

Năm 2020 dự báo tình hình khí hậu và thủy văn khu vực miền Trung diễn biến phức tạp, nắng nóng cục bộ và gay gắt vẫn còn tiếp diễn.

- Sản lượng điện và Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Kế hoạch thực hiện một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

- Sản lượng điện sản xuất 2 nhà máy Vĩnh Sơn và Sông Hinh: 587,04 triệu kWh
- Sản lượng điện thương phẩm 2 nhà máy: 580,00 triệu kWh

- Các giải pháp:

- Công ty sẽ thực hiện đồng bộ các giải pháp để tăng trưởng sản xuất kinh doanh, xây dựng chiến lược tối ưu hoá dòng tiền. Thực hiện các giải pháp phù hợp để tiết giảm giá trị hàng tồn kho, chi phí SCL, dịch vụ mua ngoài và các chi phí khác bằng tiền.

- Tập trung nâng cao chất lượng đào tạo, tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định về quản lý và điều hành nội bộ của Công ty. Quan tâm thực hiện tốt các chính sách đối với người lao động. Cải thiện đời sống và thu nhập của người lao động. Thực hiện tốt quy chế dân chủ. Triển khai, xây dựng đồng bộ quan hệ lao động hài hoà, giải quyết kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh trong quá trình lao động. Phát huy tinh thần dân chủ, đoàn kết nội bộ, minh bạch trong sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác ATLĐ, VSCN, PCCN và kiểm soát ô nhiễm môi trường.

- Đẩy mạnh các giải pháp và đồng bộ tối ưu hoá nguồn lực trong công tác vận hành thị trường điện, đảm bảo đáp ứng tốt tất cả các giai đoạn của Thị trường điện Việt Nam, cố gắng đạt doanh thu cao nhất trong thị trường.

- Tăng cường năng lực cán bộ và cơ sở vật chất kỹ thuật, đảm bảo tối ưu cho công tác vận hành các hồ chứa, sẵn sàng ứng phó trước những biến đổi khó lường của khí hậu. Điều tiết hợp lý nguồn nước giữa các hồ, đảm bảo hài hoà, hợp lý giữa công tác sản xuất điện và cấp nước cho hạ du vào mùa kiệt.

- Triển khai tối ưu các chiến lược chào giá trong thị trường điện, đảm bảo đạt vượt mức chỉ tiêu kế hoạch doanh thu thị trường mà Ban điều hành đã đề xuất.
- Nâng cao chất lượng vận hành và quản lý kỹ thuật, đảm bảo đạt hệ số khả dụng kế hoạch. Giảm thiểu tối đa, không để xảy ra xuất sự cố chủ quan trong năm. Phân đấu đáp ứng tối đa khả năng huy động của hệ thống điện quốc gia.

10. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Với tư cách là tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, Chi nhánh Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu phân tích và đưa ra những đánh giá dự báo về hoạt động kinh doanh, xu hướng phát triển trong tương lai của Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình cũng như khả năng tăng trưởng của ngành.

Với nền tảng hiện tại của Công ty và tiềm năng phát triển của ngành, kế hoạch doanh thu và lợi nhuận mà Công ty đưa ra trong năm 2020 là kế hoạch thận trọng dựa trên các định hướng phát triển của Công ty trong trung và dài hạn cũng như chiến lược kinh doanh trong năm nay. Vì vậy, chúng tôi nhận định VSH có khả năng hoàn thành chỉ tiêu doanh thu lợi nhuận nêu trên.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

11. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán

Không có

12. Các thông tin - các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chào bán

Tranh chấp, kiện tụng với tổ hợp nhà thầu Hoa Đông – CR18G (Trung Quốc) về dự án Thủy điện Thượng Kon Tum, cụ thể như sau:

Trong quá trình thực hiện thi công dự án, do tình hình tiến độ thi công tuyến năng lượng và nhà máy chậm trễ nghiêm trọng và thái độ thiếu thiện chí hợp tác của Tổ hợp nhà thầu, Công ty VSH đã có nghị quyết chấm dứt hợp đồng với nhà thầu này và ra thông báo chấm dứt hợp đồng.

Ngày 23/8/2014, Tổ hợp nhà thầu đã gửi đơn kiện VSH lên Trung tâm Trọng tài quốc tế Việt Nam (VIAC), đề nghị phân xử các nội dung liên quan đến việc chấm dứt hợp đồng.

Vào ngày 04/9/2014, VSH đã nhận được Thông báo số 526/VIAC của Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam (“VIAC”) về vụ kiện số 24/14 liên quan tới Hợp đồng số 885/2010/HĐ-VSH-TH về việc Thiết kế và thi công tuyến năng lượng giai đoạn 2 dự án Thượng Kon Tum (“Hợp đồng”). Trong thông báo này, Tổ hợp nhà thầu Huadong - CR18G (“Tổ hợp nhà thầu Huadong - CR18G”) gồm Tổng Công ty Công trình HydroChina Huadong và Công ty TNHH Cục Đường sắt số 18 Trung Quốc là nguyên đơn yêu cầu VSH bồi thường về việc vi phạm Hợp đồng. Tuy nhiên, VSH đã gửi đến VIAC hồ sơ tự bảo vệ. Ngoài ra, VSH cũng đưa ra phản tố và yêu cầu bồi thường ngược lại vào ngày 20/11/2014.

Ngày 09/4/2019, VSH đã nộp đơn khởi kiện Tổ hợp nhà thầu ra VIAC. Ngày 23/7/2019, VIAC đã ra Quyết định thành lập Hội đồng trọng tài số 78/19 giải quyết vụ kiện. Đến nay, phía Tổ hợp nhà thầu đã cung cấp các hồ sơ tài liệu liên quan đến vụ kiện cho Hội đồng trọng tài. Hội đồng trọng tài đang xem xét vụ kiện theo thẩm quyền.

Ngày 10/4/2019, Hội đồng trọng tài 24/14 ra Phán quyết giải quyết vụ kiện VIAC 24/14 giữa Tổ hợp nhà thầu Huadong - CR18G và VSH. Trong đó, Hội đồng trọng tài buộc VSH phải thanh toán và bồi thường cho Tổ hợp nhà thầu Huadong - CR18G với tổng số tiền ngoại tệ và đồng Việt Nam tương đương 2.163.228.810.493 VNĐ trong vòng 15 ngày kể từ ngày ra phán quyết. Ngày 02/5/2019, VSH đã nộp hồ sơ đến tòa án thẩm quyền Việt Nam yêu cầu hủy phán quyết của Hội đồng trọng tài buộc VSH phải bồi thường cho Tổ hợp nhà thầu Huadong - CR18G. Các thông tin về Phán quyết của Hội đồng trọng tài 24/14 và việc VSH nộp hồ sơ yêu cầu hủy phán quyết của Hội đồng trọng tài 24/14 đến tòa án thẩm quyền Việt Nam đã được công bố thông tin trong các công văn số 552/VSH-TH ngày 17/4/2019 và công văn số 691/VSH-TH ngày 08/5/2019 gửi UBCKNN và Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

Đến ngày 14/11/2019, Tòa án nhân dân Tp. Hà Nội đã ban hành Quyết định hủy toàn bộ Phán quyết trọng tài ngày 10/4/2019 của Hội đồng vụ kiện số 24/14. Ngày 15/11/2019, VSH đã có công văn số 1951/VSH-TH gửi UBCKNN và Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh công bố thông tin về việc: Ngày 14/11/2019, TAND TP Hà Nội đã có quyết định hủy toàn bộ Phán quyết Trọng tài của Hội đồng trọng tài 24/14 buộc VSH phải bồi thường số tiền tương đương 2.163.228.810.493 VNĐ cho Tổ hợp Nhà thầu Huadong - CR18G. Theo đó, không còn khoản công nợ tiềm tàng liên quan đến vụ kiện trên.

VI. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
3. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu
4. **Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán :** 63.016.948 cổ phiếu, chiếm 30,55% số lượng cổ phiếu đang lưu hành. Trong đó, số lượng cổ phiếu được phép tự do chuyển nhượng là 63.016.948 cổ phiếu.
5. **Giá chào bán dự kiến:** Giá khởi điểm 31.931 đồng/cổ phiếu (Bằng chữ: Ba mươi một nghìn chín trăm ba mươi một đồng)
6. **Phương thức tính giá:**

Dựa trên kết quả thẩm định của đơn vị thẩm định giá (Chứng thư thẩm định giá số 211019.003/CTTĐ.TĐG ngày 21/10/2019 của Công ty TNHH Hăng Kiềm toán AASC) và quyết định của Hội đồng quản trị của EVNGENCO 3.
7. **Phương thức phân phối:**

Chào bán cổ phiếu ra công chúng của cổ đông lớn theo hình thức đấu giá công khai tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mức giá khởi điểm là 31.931 đồng/cổ phiếu.

Sau khi tổ chức phiên đấu giá, căn cứ theo Danh sách trúng đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh cung cấp, việc chuyển quyền sở hữu từ EVNGENCO 3 cho các nhà đầu tư trúng đấu giá sẽ được thực hiện tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
8. **Thời gian phân phối cổ phiếu:**

Thời gian phân phối cổ phiếu dự kiến trong vòng 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày nhận Giấy chứng nhận đăng ký chào bán do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.
9. **Đăng ký mua cổ phiếu:**

Thông tin chi tiết quy định tại quy chế đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh do Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh ban hành.
10. **Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**
 - Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam như sau:

“Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty đại chúng; doanh nghiệp nhà nước

thực hiện cổ phần hóa theo hình thức chào bán chứng khoán ra công chúng; tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài đối với trái phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán, cổ phiếu của công ty đầu tư chứng khoán, cổ phiếu không có quyền biểu quyết của công ty đại chúng, chứng khoán phái sinh, chứng chỉ lưu ký được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán”.

- Theo Điều 1 Khoản 2 của Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty đại chúng như sau:

“a) Trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, thì thực hiện theo điều ước quốc tế;

b) Trường hợp công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà pháp luật về đầu tư, pháp luật liên quan có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài thì thực hiện theo quy định tại pháp luật đó.

Đối với công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài mà chưa có quy định cụ thể về sở hữu nước ngoài, thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%;

c) Trường hợp công ty đại chúng hoạt động đa ngành, nghề, có quy định khác nhau về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài không vượt quá mức thấp nhất trong các ngành, nghề (mà công ty đó hoạt động) có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, trừ trường hợp điều ước quốc tế có quy định khác;

d) Đối với công ty đại chúng không thuộc các trường hợp quy định tại Điểm a, b, c Khoản này, tỷ lệ sở hữu nước ngoài là không hạn chế, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.”

- Theo quy định tại Điều 13 Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, và theo Danh mục điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của Pháp luật Việt Nam và các hiệp định đầu tư quốc tế Việt Nam tham gia tới thời điểm hiện tại công bố trên website Cổng thông tin Quốc gia về đầu tư nước ngoài của Cục đầu tư nước ngoài - Bộ Kế hoạch và Đầu tư (<https://dautunuocngoai.gov.vn/fdi>), các ngành nghề kinh doanh của VSH có một số ngành, nghề không hạn chế tỷ lệ sở hữu nước ngoài, một số ngành nghề có quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%, và một số ngành, nghề chưa có quy định cụ thể về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

Vì vậy, căn cứ quy định của Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015, Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015, Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 và các quy định pháp luật về đầu tư và chứng khoán hiện hành,

tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình là 49%.

Tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài (bao gồm tổ chức và cá nhân) tại VSH tại ngày 31/12/2019 là 26.646.081 cổ phần, chiếm 12,92% vốn điều lệ của Công ty.

Tổng số lượng cổ phiếu chào bán là 63.016.948 cổ phiếu, chiếm 30,55% số lượng cổ phiếu đang lưu hành. Do đó, Nhà đầu tư nước ngoài được tham dự đấu giá nhưng số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành.

11. Các loại thuế có liên quan đến cổ phiếu chào bán:

a. Thuế thu nhập doanh nghiệp:

Hiện nay, Công ty đang áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.

b. Thuế GTGT:

Công ty đang áp dụng mức thuế suất GTGT chung cho các mặt hàng sản xuất là 10%.

Thuế xuất khẩu là 0%.

c. Các loại thuế khác:

Công ty tuân thủ theo Luật thuế hiện hành của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

12. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:

Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Phú Mỹ

Số tài khoản: 76210001445592

Tên tài khoản: Tổng Công ty Phát điện 3 – Công ty cổ phần

13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:

Toàn bộ số cổ phiếu chào bán là cổ phiếu phổ thông được tự do chuyển nhượng.

Công ty con không được đầu tư góp vốn, mua cổ phần của công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được cùng nhau góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau.

VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Căn cứ định hướng và chủ trương chuyển nhượng vốn của EVNGENCO3 tại các doanh nghiệp mà EVNGENCO3 không phải nắm giữ vốn, cụ thể:

+ Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông lần đầu số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/9/2018

của Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP;

+ Nghị quyết số 171/NQ-HĐTV ngày 12/04/2019 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt danh mục chuyển nhượng vốn của các Tổng Công ty Phát điện tại các CTCP giai đoạn 2019 – 2020.

Như vậy việc chuyển nhượng vốn của EVNGENCO 3 tại Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình là phù hợp với định hướng và chủ trương của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, đồng thời tạo nguồn thu để bổ sung vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh của EVNGENCO 3. Bên cạnh đó, việc giảm tỷ lệ sở hữu của EVNGENCO 3 tại Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình sẽ giúp cho các thành phần kinh tế khác tham gia vào quá trình quản trị, điều hành doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi và thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp.

VIII. ĐỐI TÁC LIÊN QUAN

1. Tổ chức có cổ phiếu chào bán

Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình

Địa chỉ: 21 Nguyễn Huệ, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định

Điện thoại: (0256) 3892792 Fax: (0256) 3891975

2. Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (BVSC)

Trụ sở chính: 72 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3928 8080 Fax: (84-24) 3928 8898

Chi nhánh: 233 Đồng Khởi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 3914 6888 Fax: (84-28) 3914 7999

Website : <http://www.bvsc.com.vn>

Giấy phép thành lập số 4060 GP/TL do UBND Tp. Hà Nội cấp ngày 01/10/1999.

Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 01/GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 26/11/1999.

3. Tổ chức kiểm toán:

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 28, Tòa nhà Bitexco Finance, Số 2 Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 3824 5252 Fax: (84-28) 3824 5250

Website: <https://www.ey.com>

IX. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

- Bản cáo bạch này đã được Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt xây dựng một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình cung cấp.
- Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực – phù hợp với thực tế – đầy đủ và cần thiết để người đầu tư có thể đánh giá về tài sản – hoạt động – tình hình tài chính – kết quả và triển vọng của Công ty.
- Báo cáo tài chính năm 2017, 2018 (Hợp nhất và Công ty mẹ) của Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu – đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.
- Tổng Công ty Phát điện 3, Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt được miễn trách nhiệm trong trường hợp Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực.

X. PHỤ LỤC

1. Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông lần đầu số 01/NQ-DHĐCĐ ngày 17/9/2018 của Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP;
2. Nghị quyết số 171/NQ-HĐTV ngày 12/04/2019 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt danh mục chuyển nhượng vốn của các Tổng Công ty Phát điện tại các CTCP giai đoạn 2019 – 2020;
3. Tờ trình số 3372/TTr-GENCO3 ngày 25/10/2015 về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng phần vốn góp của Tổng Công ty Phát điện 3 – CTCP tại Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình;
4. Nghị quyết số 357/NQ-HĐQT ngày 30/10/2019 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP thông qua phương án chào bán cổ phần Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình;
5. Chứng thư thẩm định giá số 211019.003/CTTĐ.TĐG ngày 21/10/2019 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
6. Tài liệu chứng minh EVNGENCO 3 là chủ sở hữu hợp pháp số cổ phần đăng ký chào bán và số cổ phần VSH được phép chuyển nhượng theo quy định của pháp luật;

7. Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình;
8. Báo cáo tài chính và Giấy ủy quyền đính kèm:
 - Báo cáo tài chính Hợp nhất và Công ty mẹ đã kiểm toán tại ngày 31/12/2017 của CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình;
 - Báo cáo tài chính Hợp nhất và Công ty mẹ đã kiểm toán tại ngày 31/12/2018 của CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình;
 - Báo cáo tài chính soát xét Hợp nhất và Công ty mẹ 6 tháng đầu năm 2019 của CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình;
 - Báo cáo tài chính Hợp nhất và Công ty mẹ Quý III/2019 và Quý IV/2019 của CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình;
9. Văn bản xác nhận của ngân hàng về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phần từ đợt chào bán;
10. Các hồ sơ khác theo quy định.

TP.HCM, ngày 9 tháng 3 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 – CÔNG TY CỔ PHẦN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



Lê Văn Danh
TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT
PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



NGUYỄN VĂN KHÁNH



Số: **0792/QĐ-GENCO3**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá cổ phần ra công chúng của cổ đông lớn Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP tại Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh qua Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014-QH13 ngày 26/11/2014 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP ban hành lần thứ 2 kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT ngày 15/01/2020 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP;

Căn cứ Tờ trình số 3372/TTr-GENCO3 ngày 25/10/2019 về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng phần vốn góp của Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP tại Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP phiên họp thứ 9 - 2019 số 357/NQ-HĐQT ngày 30/10/2019;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của cổ đông lớn số 39/GCN-UBCK ngày 13/3/2020 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp cho Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP;

Căn cứ văn bản số 0686/GENCO3-KH ngày 13/3/2020 của Tổng Công ty Phát điện 3 gửi Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh về việc Quy chế bán đấu giá cổ phần thuộc sở hữu của Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP tại Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh qua Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và văn bản số 489/SGDHCM-NY ngày

17/3/2020 của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về việc phúc đáp công văn số 686/GENCO3-KH;

Căn cứ Biên bản họp số 10/BB-NY ngày 18/3/2020 giữa Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP và CTCP Chứng khoán Bảo Việt về việc Công bố thông tin đợt chào bán cổ phần ra công chúng của cổ đông lớn Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP tại Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bán đấu giá cổ phần ra công chúng của cổ đông lớn Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP tại Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh qua Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thành viên trong Hội đồng bán đấu giá cổ phần để chuyển nhượng vốn của Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP tại Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- UBCKNN/ (để báo cáo);
- Sở GDCK TP. HCM;
- CTCP Chứng khoán Bảo Việt;
- CTCP Thủy điện VS-SH;
- Các đại lý đấu giá theo Quy chế đấu giá đính kèm;
- HĐQT/GENCO3 (để báo cáo);
- Ô.TGD/GENCO3;
- Các PTGD/GENCO3;
- Các Ban EVNGENCO 3;
- Lưu: VT, KH.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Văn Danh

Handwritten marks at the bottom left of the page.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 3 năm 2020

**QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN RA CÔNG CHỨNG CỦA CỔ ĐÔNG LỚN
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 - CTCP TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY
ĐIỆN VĨNH SƠN - SÔNG HÌNH QUA SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 191 ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Tổng Giám đốc
Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần ra công chứng CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình thuộc sở hữu của Tổng Công ty Phát điện 3 – CTCP (EVNGENCO 3) theo Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chứng của cổ đông lớn số 39/GCN-UBCK do Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp ngày 13/03/2020 và được thực hiện tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Bán đấu giá cổ phần* là việc bán công khai cổ phần ra công chứng Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình thuộc sở hữu của EVNGENCO 3 cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá.
2. *Nhà đầu tư* là tổ chức và cá nhân trong, ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam.
3. *Tổ chức chào bán* là Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP.
4. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần* là Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
5. *Tổ chức tư vấn bán cổ phần/ Tổ chức tư vấn* là Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.
6. *Tổ chức có cổ phiếu được chào bán* là Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình.
7. *VSD* là Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
8. *Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng.
9. *Giá khởi điểm* là mức giá ban đầu của một (01) cổ phần được chào bán ra công chứng do Hội đồng quản trị Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP quyết định theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 số 2140/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2019.

10. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp.
11. *Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp.
12. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá.
13. *Tiền đặt cọc* là khoản tiền của nhà đầu tư ứng trước để bảo đảm thực hiện quyền mua cổ phần.
14. *Cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá* bao gồm:
 - Số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng giá trong cuộc đấu giá công khai nhưng từ chối mua;
 - Số lượng cổ phần không được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án bán đấu giá công khai đã được duyệt.
15. *Các trường hợp bán đấu giá không thành công* bao gồm:
 - Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá;
 - Sau khi nộp tiền đặt cọc đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;
 - Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm;
 - Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng đấu giá nhưng từ chối mua;
 - Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo quy định của quy chế đấu giá.
16. *Ban tổ chức đấu giá* là tổ chức do Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh thành lập để thực hiện việc bán đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo quy định.
17. *Hội đồng bán đấu giá cổ phần* là tổ chức thực hiện chỉ đạo việc bán đấu giá cổ phần bao gồm: đại diện Ban tổ chức đấu giá, đại diện Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP, đại diện Tổ chức tư vấn (Chi nhánh Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt). Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá là Đại diện Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần thay mặt cho Hội đồng bán đấu giá cổ phần ký các văn bản thuộc thẩm quyền.
18. *Đại lý đấu giá*: là các công ty chứng khoán tham gia vào việc tổ chức đấu giá trên cơ sở hợp đồng đại lý với Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.
19. *Nhập lệnh tại Sở giao dịch chứng khoán* là việc nhập các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá trực tiếp tại trụ sở Sở giao dịch chứng khoán.
20. *Ngày kết thúc cuộc đấu giá* là ngày nhập xong các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống và xác định được kết quả đấu giá.
21. *Ngày kết thúc việc bán cổ phần* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần theo thông báo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần.
22. EVNGENCO 3: Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP
23. BVSC: Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

24. Các khái niệm khác (nếu có) được hiểu theo các quy định pháp luật hiện hành.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm của Tổ chức chào bán

1. Gửi đơn đăng ký bán đấu giá và các tài liệu liên quan đến bán đấu giá cổ phần cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo mẫu và danh mục tài liệu liên quan.
2. Ký hợp đồng cung cấp dịch vụ đấu giá với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;
3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần. Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá cổ phần và Quy chế bán đấu giá cổ phần theo quy định;
4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến bán đấu giá cổ phần. Phối hợp với Tổ chức tư vấn để thực hiện công bố, cung cấp cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông tin đầy đủ, chính xác về Tổ chức có cổ phiếu được chào bán trước khi bán cổ phần theo Quy chế này. Trường hợp Tổ chức chào bán ủy quyền cho Tổ chức tư vấn soạn thảo bản cáo bạch thì Tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản cáo bạch;
5. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến Tổ chức có cổ phiếu được chào bán và cuộc đấu giá theo các nội dung tại Điều 9 Quy chế này;
6. Thông báo cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần về tài khoản phong tỏa của Tổ chức chào bán;
7. Phối hợp với tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thuyết trình về Tổ chức chào bán và Tổ chức có cổ phiếu được chào bán cho các nhà đầu tư (nếu cần);
8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;
9. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá công khai theo khoản 4 Điều 16 Quy chế này;
10. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố kết quả đấu giá cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này;
11. Tổng hợp, báo cáo kết quả bán đấu giá cổ phần gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Chịu trách nhiệm giải quyết các vấn đề liên quan việc chuyển nhượng cổ phần của nhà đầu tư trúng giá. Lưu trữ Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần và Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư sau khi hoàn thành đợt đấu giá
12. Phối hợp với VSD thực hiện thủ tục cần thiết theo quy định để chuyển quyền sở hữu chứng khoán cho các nhà đầu tư trúng đấu giá theo quy định.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng bán đấu giá cổ phần

1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định.
2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hồ sơ và Phiếu tham dự đấu giá.
3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.
4. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá công khai theo khoản 4 Điều 16 Quy chế này;

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

1. Yêu cầu Tổ chức chào bán cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về cổ phần bán đấu giá ra công chúng;
2. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định của quy chế này và các quy định hiện hành;
3. Thông báo về việc đăng ký làm đại lý đấu giá cho các công ty chứng khoán trước khi thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc bán đấu giá theo quy định và trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá tối thiểu hai mươi hai (22) ngày làm việc. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Đại lý đấu giá;
4. Thống nhất với Tổ chức chào bán và Tổ chức tư vấn về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá theo đúng quy định;
5. Thực hiện thông báo và công bố thông tin theo Điều 9 Quy chế này;
6. Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Tổ chức chào bán cung cấp thì Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;
7. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo Điều 9 Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc bán đấu giá cổ phần của các Đại lý đấu giá.
8. Tổng hợp, đối chiếu giữa kết quả đăng ký theo báo cáo của các Đại lý đấu giá với số lượng đăng ký trên hệ thống sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá.
9. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.
10. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định.
11. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo khoản 4 Điều 16 Quy chế này.

12. Phối hợp với Tổ chức chào bán công bố kết quả đấu giá cổ phần, hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này và thu tiền mua cổ phần.

13. Gửi kết quả đấu giá cho các Đại lý đấu giá.

14. Chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy chế đấu giá) vào tài khoản phong tỏa do Tổ chức chào bán cung cấp.

15. Gửi danh sách nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho Tổ chức chào bán và chuyển tiền thu từ bán cổ phần về tài khoản phong tỏa do Tổ chức chào bán cung cấp.

16. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho Tổ chức chào bán trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư.

17. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá cổ phần.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá

1. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;

2. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thực hiện thông báo và công bố thông tin theo Điều 9 Quy chế này. Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần cung cấp thì đại lý đấu giá phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;

3. Cung cấp thông tin liên quan đến Tổ chức có cổ phiếu được chào bán và cuộc đấu giá, mẫu đơn đăng ký tham gia mua cổ phần cho nhà đầu tư theo Điều 9 Quy chế này;

4. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần, nhận tiền đặt cọc, kiểm tra điều kiện tham gia đấu giá, nhập các thông tin đăng ký mua của các nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và phát phiếu tham dự đấu giá cho các nhà đầu tư đáp ứng điều kiện tham gia đấu giá theo Điều 10 Quy chế này. Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì Đại lý đấu giá phải thông báo và hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư (nếu nhà đầu tư đã đặt cọc);

5. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của thông tin nhập vào hệ thống đấu giá theo hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư;

6. Tổng hợp và báo cáo Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần kết quả đăng ký của nhà đầu tư, chuyển tiền đặt cọc và danh sách nhà đầu tư đăng ký tham dự đấu giá (theo mẫu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần ban hành) trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký theo khoản 4 Điều 12 Quy chế này;

7. Giải thích những nội dung liên quan đến trình tự, thủ tục đấu giá khi nhà đầu tư thắc mắc trong thời gian nhận phiếu tham dự đấu giá;

8. Tiếp nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư chậm nhất **15 giờ 00 phút ngày 16 tháng 04 năm 2020.**

- Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển hòm phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư đến Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo khoản 4 Điều 14 Quy chế này. Hòm đựng phiếu tham dự đấu giá phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư;

- Đại lý đấu giá chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp Đại lý đấu giá không chuyển đủ phiếu tham dự đấu giá đến Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo thời gian quy định, làm thất lạc, hư hỏng phiếu tham dự đấu giá hoặc trong những trường hợp khác do lỗi của Đại lý đấu giá.

9. Thông báo và gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư;

10. Hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần theo quy định;

11. Thực hiện thu tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư trúng đấu giá theo thời gian quy định tại Quy chế này;

12. Chuyển tiền thanh toán mua cổ phần và danh sách nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần trong thời gian quy định tại Quy chế này;

13. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần của nhà đầu tư;

14. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan.

Điều 7. Trách nhiệm của nhà đầu tư tham gia đấu giá

1. Tiếp cận và nghiên cứu thông tin công bố về Tổ chức chào bán, Tổ chức có cổ phiếu được chào bán và cuộc đấu giá theo quy định;

2. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần cho Đại lý đấu giá theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04 Quy chế này và các giấy tờ chứng minh có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (đối với nhà đầu tư là cá nhân), có tư cách pháp nhân (đối với tổ chức) và giấy ủy quyền (nếu có);

3. Tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và đầu tư tại công ty cổ phần và các quy định pháp luật liên quan trong trường hợp nhà đầu tư nước ngoài tham gia đấu giá mua cổ phần;

4. Nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm vào tài khoản của Đại lý đấu giá theo quy định tại Quy chế này;

5. Nộp Phiếu tham dự đấu giá theo quy định tại Quy chế này;

6. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định tại Quy chế này;

7. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần trúng đấu giá;

8. Tuân thủ các nội dung tại Quy chế đấu giá này.

Điều 8. Tuyên bố đảm bảo

Khi tham gia đăng ký mua cổ phần theo Quy chế này, Nhà đầu tư có nghĩa vụ:

1. Cam kết đã tự tìm hiểu đầy đủ các thông tin về Tổ chức có cổ phiếu được chào bán bao gồm nhưng không giới hạn bởi: điều lệ doanh nghiệp, báo cáo tài chính, tình hình hoạt động,... và các nội dung công bố thông tin khác về Tổ chức có cổ phiếu được chào bán để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần;

2. Cam kết không thuộc đối tượng hạn chế tham gia mua cổ phần theo Quy chế này và các quy định pháp luật, đảm bảo rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch chuyển nhượng (nếu trúng giá) được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;

3. Cam kết tuân thủ các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán khi tham gia đăng ký mua bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu;

4. Cam kết trong trường hợp tổ chức, cá nhân là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trước khi mua cổ phiếu hoặc tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu mà trở thành cổ đông lớn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo thời hạn quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19/08/2016 của Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ban hành quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh trước ngày tổ chức chào bán;

5. Cam kết nghĩa vụ thực hiện chào mua công khai ngoại trừ các trường hợp không phải chào mua công khai được quy định tại Khoản 11 Điều 1 Luật số 62/2010/QH12 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và khoản 14 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP;

6. Nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại Thông tư 123/2015/TT-BTC hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán và các quy định liên quan khác của pháp luật hiện hành;

7. Cam kết chấp thuận toàn bộ các nội dung của Quy chế này.

Điều 9. Công bố thông tin

1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phối hợp với Tổ chức chào bán và Tổ chức tư vấn công bố thông tin về việc bán đấu giá tối thiểu hai mươi (20) ngày làm việc trước ngày thực hiện đấu giá. Việc thông báo được tổ chức thực hiện trên các phương tiện sau đây:

- Ba (03) số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc và một tờ báo địa phương nơi Tổ chức chào bán có trụ sở chính:

- o Báo Tuổi trẻ;
- o Báo Bình Định;

- Website Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, Tổ chức chào bán, Tổ chức tư vấn và các Đại lý đấu giá;

<http://www.hsx.vn;>

<http://www.genco3.com;>

<http://www.bvsc.com.vn;>

<http://www.kisvn.vn;> <http://www.ssi.com.vn;> <http://www.tvsi.com.vn;>
<http://www.abs.vn;> <http://www.bsc.com.vn;> <http://www.kbsec.com.vn;>
<http://www.irs.com.vn;> <http://www.hsc.com.vn;> <http://www.acbs.com.vn;>
<http://www.ibsc.vn;> <http://www.vdsc.com.vn;> <http://www.aseansc.com.vn;>
<http://www.phs.vn;> <http://www.vcbs.com.vn;> <http://www.eves.com.vn;>
<http://www.cts.vn;> <http://www.sbbs.com.vn;> <http://www.vcsc.com.vn;>
<http://www.dag.vn;> <http://www.shs.com.vn;> <http://www.vndirect.com.vn;>
<http://www.bmsc.vn;> <http://www.vn-cs.com;> <http://www.maybank-kimeng.com.vn;>

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phối hợp với Tổ chức chào bán, công bố thông tin về hồ sơ đấu giá đã lập theo quy định tối thiểu hai mươi (20) ngày làm việc trước ngày thực hiện đấu giá, cụ thể:

a. Nội dung công bố thông tin

- Bản cáo bạch phát hành;
- Giấy chứng nhận chào bán cổ phần ra công chúng cổ đông lớn số 39/GCN-UBCK ngày 13/03/2020;
- Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh;
- Quy chế bán đấu giá cổ phần;
- Các thông tin liên quan đến cuộc đấu giá theo quy định.

b. Địa điểm công bố thông tin

- Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần:
 - o Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
 - o Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
 - o Website: <http://www.hsx.vn>
- Tổ chức chào bán:
 - o Tổng Công ty Phát điện 3 – CTCP
 - o Địa chỉ: Số 60 – 66 Đường Nguyễn Cơ Thạch, Khu đô thị Sala, Phường An Lợi Đông, Quận 2, TP.HCM
 - o Website: <http://www.genco3.com/>
- Tổ chức tư vấn:
 - o Chi nhánh Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
 - o Địa chỉ: Tầng 8, số 233 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
 - o Website: <http://www.bvsc.com.vn>

- Các đại lý đấu giá nhận đăng ký nêu tại: Chi tiết tại Phụ lục 07 Quy chế này.

Điều 10. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

Đối tượng tham gia đấu giá cổ phần bao gồm tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đối với nhà đầu tư trong nước:

- Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

- Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;

- Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với tổ chức và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định sau:

- Mở một (01) tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại ngân hàng được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần phải thông qua tài khoản này;

- Có Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do VSD cấp (bản sao có xác nhận của ngân hàng lưu ký hoặc công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký);

- Tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp.

3. Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

4. Các đối tượng không được tham gia đấu giá cổ phần:

- Thành viên Hội đồng bán đấu giá cổ phần và Ban tổ chức đấu giá;

- Các tổ chức tài chính trung gian và các cá nhân thuộc các tổ chức này tham gia vào việc thực hiện tư vấn, xác định giá trị doanh nghiệp của Tổ chức có cổ phiếu được chào bán, kiểm toán báo cáo tài chính và cơ quan kiểm toán xác định giá trị doanh nghiệp của Tổ chức có cổ phiếu được chào bán; trừ các tổ chức bảo lãnh phát hành mua số cổ phần chưa phân phối hết theo hợp đồng bảo lãnh;

- Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và các cá nhân thuộc tổ chức này có liên quan đến cuộc đấu giá.

- Các công ty con không được đầu tư góp vốn, mua cổ phần của công ty mẹ; Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được cùng nhau góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau (Theo quy định tại Khoản 2, Điều 189 Luật Doanh nghiệp).

Điều 11. Các thông tin cơ bản về phương án bán đấu giá

Tổ chức chào bán phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần xác định:

1. Số lượng cổ phần chào bán: **63.016.948 (Sáu mươi ba triệu không trăm mười sáu nghìn chín trăm bốn mươi tám) cổ phần;**

2. Loại cổ phần chào bán: cổ phần phổ thông;

3. Mệnh giá: **10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phần;**

4. Giá khởi điểm: **31.931 (Ba mươi một nghìn chín trăm ba mươi một) đồng/cổ phần;**

5. Bước giá: **1 (Một) đồng;**

6. Bước khối lượng: **1 (Một) cổ phần;**

7. **Số lượng cổ phần đăng ký mua:**

- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư trong và nước ngoài được đăng ký mua tối thiểu: **100 cổ phần;**

- Số lượng cổ phần tối đa đối với tổ chức, cá nhân trong nước là: **63.016.948 cổ phần;**

- Số lượng cổ phần tối đa đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài là: **63.016.948 cổ phần;**

- Tổng số lượng cổ phần các nhà đầu tư nước ngoài được phép mua là: **63.016.948 cổ phần;**

8. Số mức giá: Mỗi nhà đầu tư được phát một Phiếu đấu giá và chỉ được ghi tối đa **hai (02 mức giá)** đặt mua vào Phiếu tham dự đấu giá; Mức giá đặt mua phải là bội số của 1 đồng; Khối lượng đặt mua tối thiểu là 100 cổ phần và đặt theo bội số của 1 cổ phần; Tổng khối lượng đặt mua của các mức giá đúng bằng tổng số cổ phần đã đăng ký.

Điều 12. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

1. Nhà đầu tư nhận đơn hoặc in mẫu đơn đăng ký tham gia mua cổ phần theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 Quy chế này tại các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 9 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc

- Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của Đại lý đấu giá trước **16h00 ngày 10 tháng 4 năm 2020.**

- Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá cổ phần theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 Quy chế này và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau:

- Đối với Nhà đầu tư là cá nhân trong nước:

- Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu còn hiệu lực sử dụng. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu tại Phụ lục số 02 kèm theo Quy chế này, được công chứng hoặc chứng thực bởi cơ quan có thẩm quyền, kèm theo xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

- Đối với tổ chức trong nước:

- Bản sao công chứng hợp lệ: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương;

- Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục kèm theo bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu còn hiệu lực sử dụng của người nhận ủy quyền, trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

- Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước phải xuất trình:

- Giấy xác nhận mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối.

- Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật Việt Nam.

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

- Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: **Từ ngày 20/3/2020 đến 16h00 ngày 10/4/2020.**

- Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Đại lý đấu giá (theo danh sách đính kèm) (nội dung bao gồm tên, địa chỉ, số tài khoản nhận tiền đặt cọc). Danh sách chi tiết các Đại lý đấu giá dự kiến tham gia đợt đấu giá được quy định tại Phụ lục số 07 kèm theo Quy chế này;

- Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá gửi Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua theo mẫu tại Phụ lục số 03 kèm theo Quy chế này.

Điều 13. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do Đại lý đấu giá cấp theo mẫu tại Phụ lục số 01 kèm theo Quy chế này, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xóa hoặc rách nát; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm; tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký. Giá/khối lượng ghi bằng số và bằng chữ phải bằng nhau. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

- Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:

- Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Đại lý đấu giá cổ phần: **Chậm nhất 15h00 ngày 16 tháng 4 năm 2020.**

- Gửi qua đường bưu điện dưới hình thức thư bảo đảm đến Đại lý đấu giá: **Chậm nhất 15h00 ngày 16 tháng 4 năm 2020.**

- Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Đại lý đấu giá cổ phần ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa, Nhà đầu tư phải yêu cầu Đại lý đấu giá đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ chậm nhất là mười lăm (15) phút trước khi kết thúc thời gian bỏ phiếu vào hòm phiếu và Phiếu tham dự đấu giá cũ được xem là không còn giá trị.

3. Trường hợp nhà đầu tư mất phiếu, Nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Phụ lục số 05 kèm theo quy chế này và đề nghị Đại lý đấu giá (nơi đăng ký tham dự đấu giá) cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới và Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

Điều 14. Địa điểm và thời gian tổ chức cuộc đấu giá

1. Địa điểm tổ chức đấu giá: **Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**, địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Thời gian tổ chức đấu giá: **09h00 ngày 20 tháng 4 năm 2020**

3. Đại lý đấu giá có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư trước **15 giờ 00 phút ngày 16 tháng 4 năm 2020**;

4. Đại lý đấu giá chuyển hòm Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư về Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần **trước thời gian tổ chức đấu giá ít nhất 01 giờ.**

Điều 15. Xem xét điều kiện tổ chức đấu giá

1. Trước thời điểm tổ chức đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần sẽ kiểm tra và xác định rõ:

- Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;

- Số lượng phiếu tham dự đấu giá;
- 2. Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai (02) nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá.

Điều 16. Thực hiện đấu giá

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, Trưởng Ban Tổ chức thực hiện bán đấu giá hoặc người được ủy quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

- Tên Tổ chức chào bán, tên Tổ chức có cổ phiếu được chào bán, số lượng cổ phần chào bán, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;
- Số lượng đại lý đấu giá tham gia và số hòm phiếu nhận được;
- Trình tự, thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền mua cổ phần theo giá đấu giá;
- Giải thích về những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần nhập thông tin trên phiếu tham dự đấu giá cổ phần hợp lệ của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá cổ phần.

3. Xác định kết quả đấu giá:

Kết quả đấu giá được xác định theo quy định tại như sau:

- Kết quả trúng đấu giá được xác định theo nguyên tắc lựa chọn giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đến hết số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm.
- Trường hợp tại mức giá trúng thầu thấp nhất, có nhiều nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng thầu thấp nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Số cổ phần} \\ \text{n nhà đầu tư} \\ \text{được mua} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Số cổ phần} \\ \text{còn lại chào} \\ \text{bán} \end{array} \times \frac{\begin{array}{l} \text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký} \\ \text{mua giá bằng nhau} \end{array}}{\begin{array}{l} \text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng} \\ \text{ký mua với giá bằng nhau} \end{array}}$$

- Trường hợp còn dư cổ phiếu lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.
- Trường hợp có quy định tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua thì việc xác định kết quả đấu giá thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Biên bản xác định kết quả đấu giá

Ngay sau khi kết thúc cuộc đấu giá, căn cứ kết quả đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá; Tổ chức thực hiện đấu giá, Tổ chức chào bán và đại diện Hội đồng bán đấu giá cổ phần đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Phụ lục số 06 Quy chế này.

Điều 17. Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư

1. Trong thời gian tối đa ba (03) ngày làm việc kể từ ngày lập Biên bản xác định kết quả đấu giá, Tổ chức chào bán và Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phối hợp công bố kết quả đấu giá cổ phần trên các website của Tổ chức chào bán, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, Đại lý đấu giá, Tổ chức tư vấn bán cổ phần,

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư cho các Đại lý đấu giá trong vòng một (01) ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày công bố kết quả đấu giá.

3. Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại Đại lý đấu giá trong vòng bốn (04) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư không nhận kết quả tại Đại lý đấu giá, Đại lý đấu giá có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư theo đường bưu điện ngay trong ngày làm việc tiếp theo (ngày làm việc thứ 05 kể từ ngày công bố kết quả đấu giá).

Điều 18. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá, nhà đầu tư trúng đấu giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá cổ phần (**từ ngày 21/04/2020 đến ngày 29/04/2020**).

2. Nhà đầu tư được bù trừ tiền thanh toán mua cổ phần và tiền đặt cọc.

3. Thanh toán tiền mua cổ phần:

- Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp vào tài khoản của Đại lý đấu giá (nơi làm thủ tục đăng ký).

- Đại lý đấu giá có trách nhiệm gửi báo cáo và danh sách nộp tiền mua cổ phần của nhà đầu tư đồng thời chuyển tiền mua cổ phần của nhà đầu tư về Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần vào một trong các tài khoản dưới đây sau hai (02) ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn thanh toán mua cổ phần:

- ✓ Tài khoản số **0600.050.654.80** của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Sở giao dịch TP.Hồ Chí Minh
- ✓ Tài khoản số **119.10.00.006698.1** của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.
- ✓ Tài khoản số **007.100.0706011** của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- TP.Hồ Chí Minh.

- Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền mua cổ phần về tài khoản phong tỏa của Tổ chức chào bán trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư.

- Trường hợp Đại lý đấu giá chậm chuyển tiền thu được từ bán đấu giá cổ phần theo quy định tại Quy chế này thì phải trả lãi cho bên bị chậm trả theo ngày trên số tiền chậm chuyển theo mức lãi suất tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - TP.Hồ Chí Minh nơi Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần mở tài khoản áp dụng trong trường hợp các bên liên quan không có thỏa thuận khác.

- Trường hợp Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chậm chuyển tiền thu được từ bán đấu giá cổ phần theo quy định tại Quy chế này thì phải trả lãi cho bên bị chậm trả theo mức lãi suất tại Ngân hàng nơi Tổ chức chào bán mở tài khoản áp dụng trong trường hợp các bên liên quan không có thỏa thuận khác.

Điều 19. Xử lý các trường hợp vi phạm

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

- Không nộp phiếu tham dự đấu giá theo quy định tại Điều 13 Quy chế này;
- Phiếu tham dự đấu giá không đáp ứng các quy định tại khoản 1 Điều 13 của Quy chế này hoặc bị rách, nát, tẩy xóa, không xác định được giá hoặc khối lượng đặt mua, khối lượng đặt mua không đúng quy định;
- Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá theo quy định tại Điều 13 Quy chế này;
- Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần), nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;
- Bỏ giá thấp hơn giá khởi điểm;
- Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá. Nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trong trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần, số cổ phần trúng giá mua của nhà đầu tư sẽ được Ban tổ chức đấu giá xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

2. Hội đồng bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 20. Xử lý số cổ phần không bán hết

Trường hợp thời hạn ba (03) ngày kể từ ngày xác định số lượng cổ phần không bán hết, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Tổ chức chào bán để xử lý theo quy định.

Điều 21. Xử lý trường hợp cuộc đấu giá bán không thành công

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Tổ chức chào bán về cuộc đấu giá không thành công để xử lý theo quy định.

Điều 22. Xử lý tiền đặt cọc

1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần cho các Đại lý đấu giá từ ngày 21/4/2020 đến ngày 23/4/2020.

2. Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần từ ngày 24/4/2020 đến ngày 27/4/2020.

3. Đối với các nhà đầu tư trúng đấu giá thì khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền thanh toán mua cổ phần. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự đấu giá của nhà đầu tư lớn hơn tiền thanh toán mua cổ phần trúng đấu giá, nhà đầu tư phải có văn bản gửi Đại lý đấu giá trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần trong trường hợp muốn từ chối mua cổ phần.

4. Đối với khoản tiền đặt cọc không phải hoàn trả do nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo khoản 1 Điều 19 Quy chế này, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chuyển tiền vào tài khoản phong tỏa của Tổ chức chào bán.

Điều 23. Các quy định khác

1. Mọi thắc mắc, khiếu nại của nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Hội đồng bán đấu giá sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc, khiếu nại của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do Tổ chức chào bán cung cấp.

Điều 24. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 – CTCP

(ký tên, đóng dấu)



Lê Văn Danh
TỔNG GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 202...

PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/CCCD/Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: Fax:.....

Số tài khoản:..... Mở tại

Số cổ phần đăng ký mua:.....(cổ phần)

Giá khởi điểm:(đồng)

Ngày tổ chức đấu giá:

Số tiền đặt cọc đã nộp:.....(Bằng chữ:.....).

Ngày thanh toán: Từ đến

Ngày trả tiền đặt cọc: Từ đến

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế bán đấu giá cổ phần Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh thuộc sở hữu của Tổng Công ty Phát điện 3 – CTCP, tôi/chúng tôi đồng ý đấu giá mua cổ phần đã đăng ký với mức giá như sau:

STT lệnh	Mức giá đặt mua		Khối lượng cổ phần đặt mua
	Bằng số	Bằng chữ	
1			
2			
Tổng số:			

Tên tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá
(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ...tháng năm 20...

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Hội đồng bán đấu giá cổ phần CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/CCCD/Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Tên người đại diện (đối với nhà đầu tư tổ chức):.....

CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu:..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đấu giá cổ phần tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức vào ngày, nay tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà):.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Thay mặt tôi tham gia đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh thuộc sở hữu của Tổng Công ty Phát điện 3 – CTCP tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá (điền thông tin và ký nhận vào đơn, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia mua cổ phần).

2. Ghi giá, khối lượng, ký nhận vào phiếu tham gia đấu giá và trực tiếp tham gia phiên đấu giá.

Ông (Bà)..... có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá của Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả đấu giá cho người ủy quyền.

Người được ủy quyền
(ký, họ tên)

Người ủy quyền
(Ký, họ tên và đóng dấu (nếu có))

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN

(trường hợp người ủy quyền là cá nhân)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ...tháng năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Đại lý đấu giá (Công ty chứng khoán)

Tên tổ chức/cá

nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp..... Nơi
cấp

Mã số nhà đầu tư:

Địa

chỉ:

Điện thoại:..... Fax:

Tôi đã thực hiện đăng ký tham gia đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh thuộc sở hữu của Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP do Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.

Nay chúng tôi/tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh với lý do:

.....
.....
.....

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

Tên tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá
(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....ngày tháng năm 20...

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA CỔ PHẦN

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Đại lý đầu giá (Công ty chứng khoán)

Tên tổ chức, cá nhân tham gia

Quốc tịch:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Số CMND/CCCD/hộ chiếu/Số ĐKKD:

Cấp ngày:

Cấp tại:

Tên người được ủy quyền (nếu có):

Số CMND /CCCD/Hộ chiếu

Số tài khoản tiền:

Chủ tài khoản:

Ngân hàng:

(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền đặt cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)

Số tài khoản chứng khoán:

Mở tại công ty chứng khoán:

(Số tài khoản này dùng để lưu ký chứng khoán trong trường hợp NĐT trúng đấu giá và thanh toán. Trường hợp nhà đầu tư chưa có tài khoản chứng khoán, công ty chứng khoán là đại lý đầu giá có trách nhiệm mở tài khoản cho nhà đầu tư)

Số cổ phần đăng ký mua:

Bằng chữ:

Tổng số tiền đặt cọc:

Bằng chữ:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ bán đấu giá cổ phần của:

Tôi/chúng tôi tự nguyện tham dự cuộc đấu giá do Quý Sở tổ chức và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về đấu giá và kết quả đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh công bố.

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam./.

Bản sao xác nhận ủy quyền gửi kèm (đối với nhà đầu tư nước ngoài)

**Xác nhận của tổ chức cung ứng dịch vụ
thanh toán**

(đối với nhà đầu tư nước ngoài)

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN

Chữ ký, họ tên, đóng dấu (nếu có)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Đại lý đấu giá (Công ty chứng khoán

Tên tổ chức/cá nhân:

Số CMND/CCCD Số ĐKKD:..... Ngày cấp Nơi cấp

Mã số nhà đầu tư

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:

Số tài khoản: Mở tại

Ngày..... chúng tôi/tôi đã nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh

Với số lượng: Cổ phần (*Viết bằng chữ:*

Và đã đặt cọc số tiền:

(*Viết bằng chữ*.....)

tương đương 10% giá trị đăng ký theo giá khởi điểm.

Tại

Nay chúng tôi/tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự đấu giá, lý do:

Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa,.. (đính kèm theo đơn này)

Mất phiếu tham dự đã cấp

Trường hợp phát sinh tranh chấp liên quan đến Phiếu tham dự đấu giá của chúng tôi/tôi thì chúng tôi/tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Chúng tôi/tôi cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

Tên tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá
(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Phần dành cho Đại lý đấu giá/Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần:

Xác nhận đã nhận đơn đề nghị của nhà đầu tư:

Số CMND/CCCD/(ĐKKD)vào

lúcgiờ.....ngày.....

Nhân viên giao dịch
(Ký, ghi họ tên)

Đại diện Đại lý đấu giá/Trưởng ban tổ chức đấu giá
(Ký, ghi họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ ĐẤU GIÁ
Cổ phần của Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ
- Căn cứ

Hội đồng đấu giá cổ phiếu Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh thuộc sở hữu của Tổng Công ty Phát điện 3 – CTCP, thông báo kết quả thực hiện như sau:

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

Phiên đấu giá cổ phiếu Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh thuộc sở hữu của Tổng Công ty Phát điện 3 – CTCP được tổ chức vào ngày..... tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh số 16 Đường Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

II. THÀNH PHẦN THAM GIA ĐẤU GIÁ

1. Hội đồng đấu giá gồm:
 - Ông/Bà:.....
 - Ông/Bà:.....
 - Ông/Bà:.....
2. Đại diện Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần:
3. Đại diện Tổ chức chào bán:
4. Các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá (*danh sách đính kèm*)

III. PHƯƠNG THỨC ĐẤU GIÁ: Đấu giá công khai thông thường

IV. DIỄN BIẾN CỦA CUỘC ĐẤU GIÁ:

V. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ ĐẤU GIÁ NHƯ SAU:

1. Tổng số tổ chức/cá nhân tham dự đấu giá:
2. Tổng số lượng cổ phần đăng ký mua tham dự hợp lệ:

3. Giá khởi điểm:
4. Giá mua cao nhất:
5. Giá mua thấp nhất:
6. Giá đấu thành công bình quân:

Số TT	Tên nhà đầu tư	Số CMND hoặc ĐKKD	Số lượng cổ phần đặt mua (1)	Mức giá đặt mua (1)	Số lượng cổ phần trúng đấu giá (2)	Giá trúng đấu giá (2)
1	Nhà đầu tư A					
2	Nhà đầu tư B					
3	Nhà đầu tư C					
4					

Ghi chú:

(1): Kê toàn bộ danh sách nhà đầu tư tham dự đấu giá (kể cả nhà đầu tư không trúng đấu giá) theo trình tự từ cao xuống thấp đối với giá đặt mua.

(2): Chỉ kê những trường hợp trúng đấu giá

VI. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Biên bản này được lập vào hồi... ngày... tháng...năm... tại... và đã được các bên nhất trí thông qua./.

**ĐẠI DIỆN HỘI ĐỒNG ĐẤU GIÁ
KIỂM ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
CHÀO BÁN**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
THỰC HIỆN BÁN ĐẤU
GIÁ CỔ PHẦN**

**ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC TƯ VẤN**

Phụ lục số 07
DANH SÁCH CÁC ĐẠI LÝ ĐẦU GIÁ THAM GIA

• **TẠI TP. HỒ CHÍ MINH**

ST T	Tên đại lý đầu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT			
	Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt	Lầu 8, Số 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.39146888 Fax: 028.39147999	Tài khoản số 119.10.00.009568.4 của Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa. Hoặc Tài khoản số 003.10.99998.008 của Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Chi nhánh Hồ Chí Minh.
2	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM			
	Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh – Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	49 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.38209987 Fax: 028. 38200899	Tài khoản số 141.0000.0000.8 của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP.HCM
3	CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á			
	Hội sở - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	Tầng 2 và Tầng 3, Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.3833 6333 Fax: 028. 3835 1919	Tài khoản số 119 10 00 005712 5 của Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng BIDV – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Tp.HCM. Hoặc tài khoản số 000.15255.0319 của Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng TMCP Đông Á – CN Quận 3, TPHCM
	Chi nhánh Sài Gòn Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	60-70 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.3821 8666 Fax: 028. 3914 4372	Tài khoản số 119 10 00 011069.3 của Chi nhánh Sài Gòn - Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng BIDV – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Tp.HCM; Hoặc Tài khoản số 001.93493.0520 của Chi nhánh Sài Gòn - Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng

				Đông Á tại Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Quận 1 – TP.HCM
4	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB			
	Chi nhánh Trương Định Công ty TNHH Chứng khoán ACB	107N Trương Định, Phường 6, Quận 3, Tp.HCM	Điện thoại: 028.54043054 Fax: 028.39302423	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát.
	Sàn giao dịch Hội sở Công ty TNHH Chứng khoán ACB	41 Mạc Đĩnh Chi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.38234159 Fax: 028.38235060	
	Chi nhánh Chợ Lớn Công ty TNHH Chứng khoán ACB	321-323 Trần Phú, P.8, Q.5, TP.HCM	Điện thoại: 028.39695548 Fax: 028.39695543	
5	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH			
	Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình	P201 Tòa nhà Smart View, 161-163 Trần Hưng Đạo, P.Cô Giang, Q1, HCM	Điện thoại: 028.38389655 Fax: 028.38389656	Tài khoản số 0111003713004 của Công ty CP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Hà Nội
6	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN ASEAN			
	Chi nhánh Tp. HCM Công ty CP Chứng khoán Asean	Lầu 11, số 78 – 80 Cách Mạng Tháng 8, Quận 3, Tp.HCM	Điện thoại: 028.39330308 Fax: 028.39330380	Tài khoản số 002.003.000.99999 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean tại Ngân hàng Seabank – Sở giao dịch, Tp. Hà Nội
7	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH			
	Phòng giao dịch Lê Lai Công ty CP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	Lầu 5, Số 76 Lê Lai, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.38233 299 Fax: 028.38233 301	Tài khoản số 119.10.00.00.5181.7 của CTCP Chứng khoán TP.HCM mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa.
8	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN IB			
	Chi nhánh Hồ Chí Minh – Công ty CP Chứng khoán IB	Tầng 17, Tòa nhà TNR, 180-192 Nguyễn Công Trứ, TP.HCM	Điện thoại: 028.44568888 Fax: 028.38210789	Tài khoản số 1221.0000.825380 của Công ty Cổ phần Chứng khoán IB mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Hà Thành

9	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT			
	Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt	Tầng 3 – 66 Phó Đức Chính, P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM	Điện thoại: 028.38386868 Fax: 028.39207542	Tài khoản số 001.010.009.210.0002 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Chi nhánh Cống Quỳnh
10	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT			
	Trụ sở Công ty CP Chứng khoán Bản Việt	Tầng 3, tòa nhà Vinatex, Số 10 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.3914 3588 Fax: 028. 3914 3577	Tài khoản số 1191 0000 107260 của Công ty CP Chứng khoán Bản Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa
	Phòng giao dịch Nguyễn Công Trứ - Công ty CP Chứng khoán Bản Việt	Tầng 6, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM	Điện thoại: 028.3914 3588 Fax: 028. 3821 6168	
11	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT			
	Hội sở Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt	141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.6299 2006 Fax: 028.3827 0868	Tài khoản số 2110.14851.224049 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – PGD Tao Đàn – Tp. Hồ Chí Minh
12	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN VNDIRECT			
	Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh - Công ty CP Chứng khoán VNDirect	Tòa nhà THE 90 th Pasteur, số 90 Pasteur, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.73000688 Fax: 028.39146924	Tài khoản số 007.100.390.6720 của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect – CN TP.HCM mở tại NH TMCP Ngoại thương Việt Nam, CN HCM; Hoặc tài khoản số 19130659075018 của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect – CN TP.HCM mở tại Ngân hàng Techcombank – CN Pasteur.
13	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM			
	Chi nhánh Hồ Chí Minh Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	Tầng 1, tòa nhà Greenstar, 70 Phạm Ngọc Thạch, Q.3, TP HCM		Tài khoản số 0371.0004.12445 của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tân Định

14	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN EVEREST			
	Chi nhánh Sài Gòn - Công ty CP Chứng khoán Everest	Tầng M, Tòa nhà Central Pak, Số 117 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP HCM	Điện thoại: 028.6290.6296 Fax: 028.6290.6399	Tài khoản số 3101.0001.765134 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest Chi nhánh Sài Gòn mở tại BIDV - Chi nhánh HCM
	Chi nhánh Hàm Nghi - Công ty CP Chứng khoán Everest	Tầng 4, Tòa nhà Ruby Tower, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP HCM	Điện thoại: 028.3195.2616 Fax: 028.3195.2618	Tài khoản số 1441.0000.107.042 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest Chi nhánh Hàm Nghi mở tại BIDV - Chi nhánh Thống Nhất
15	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI			
	Chi nhánh TP HCM Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội	236-238 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM	Điện thoại: 028.39151368 Fax: 028.39151369	Tài khoản số 1000007367 của Chi nhánh TP Hồ Chí Minh – Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân Hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh SHB Hồ Chí Minh
16	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SAIGONBANK BERJAYA			
	Công ty CP Chứng khoán SaigonBank Berjaya	Lầu 5&6, 2C Phó Đức Chính, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM	Điện thoại: 028.39143399 Fax: 028.39143388	Tài khoản số 000170406003694 của Công ty Cổ phần Chứng khoán SaigonBank Berjaya mở tại Ngân Hàng TMCP Sài Gòn Công Thương – Hội sở
17	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM			
	Trụ sở Công ty CP Chứng khoán KIS Việt Nam	Tầng 3, Tòa nhà Maritime Bank, 180-192 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM	Điện thoại: 028.39148585 Fax: 028.38216898	Tài khoản số 119.10.00.010139.6 của Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa
18	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO MINH			
	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh	Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky, 34A Phạm Ngọc Thạch, T.6, Q.3, TP.HCM	Điện thoại: 028.73068686 Fax: 028.38247436	Tài khoản số 1441 00000 40013 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh mở tại ngân hàng BIDV – CN Thống Nhất

19	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN PHÚ HƯNG			
	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng – Phòng Giao dịch Phú Mỹ Hưng	Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P.Tân Phú, Q7, TP.HCM	Điện thoại:028.54135479 Fax:028.54135472	Tài khoản số 1401 14851 00 2285 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Sài Gòn
	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Tân Bình	Tầng trệt, P.G4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP.HCM	Điện thoại:028.38132401 Fax:028.38132415	
	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Quận 3	Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.HCM	Điện thoại:028.38208068 Fax:028.38208206	
20 CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SSI				
20	Chi nhánh Nguyễn Công Trứ - Công ty CP chứng khoán SSI	Tòa nhà TNR, tầng 7, số 180 – 192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM	Điện thoại: (028) 38 218 567 Fax: (028) 62 910590	Tài khoản số 119.10000.113692 của Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa
	Công ty CP chứng khoán SSI	72 Nguyễn Huệ, P Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Điện thoại: 028.38242897 Fax: 028.38242957	
	Công ty CP chứng khoán SSI – Phòng giao dịch Phạm Ngọc Thạch	Tầng 2 tòa nhà Itower, số 49 đường Phạm Ngọc Thạch, P.6, Q.3, TP.HCM	Điện thoại: 028-38245079 Fax:028-38245077	Tài khoản số 060097813313 của Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI mở tại Ngân hàng Sacombank – Chi nhánh Sài Gòn – PGD Phạm Ngọc Thạch – TP HCM
	Công ty CP chứng khoán SSI – Phòng giao dịch Nguyễn Văn Cừ	Tầng 8, Tòa nhà Royal Center, 235 Nguyễn Văn Cừ, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP HCM	Điện thoại: 028-36220123 Fax:028-36226667	Tài khoản số 119.10000.113692 của Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa
	Công ty CP chứng khoán SSI – Phòng giao dịch Nguyễn Thị Minh Khai	Tầng 1 Tòa nhà Golden Tower, Số 6 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, Tp.HCM	Điện thoại: 028-36222666 Fax:028-36222333	Tài khoản số 119.10000.113692 của Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa

	Công ty CP chứng khoán SSI – Phòng giao dịch Nguyễn Hữu Cảnh	11 đường D2, Shophouse Saigon Pearl, số 92 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM	Điện thoại: 028-36222233 Fax:028-36222277	Tài khoản số 119.10000.113692 của Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa
	Công ty CP chứng khoán SSI – Phòng giao dịch Cách Mạng Tháng Tám	Tầng 6, Tòa nhà Lim 2, 62A Cách Mạng Tháng Tám, P.6, Q.3, TP.HCM	Điện thoại: 028-36227788 Fax:028-36225666	Tài khoản số 119.10000.113692 của Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa
21	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM			
	Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.38218885 Fax: 028.39141266	Tài khoản số 119.10.00.005.1400 của Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam CN TP.HCM mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa.
22	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM			
	Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh Công ty CP Chứng khoán KB Việt Nam	Tòa nhà TNR, tầng 2, số 180 – 192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM	Điện thoại: 028.7305333 Fax: 028.39141969	Tài khoản số 031.01.01.1696866 của Công ty CP Chứng khoán KB Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Hàng hải – CN Đồng Đa
	Chi nhánh Sài Gòn Công ty CP Chứng khoán KB Việt Nam	Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM	Điện thoại: 028.7305338 Fax: 028.39101611	
23	CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN MAYBANK KIM ENG			
	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng	Tầng 4A-15+16, Vincom Center Đông Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP HCM	Điện thoại: 028.44555888 Fax: 028.38271030	Tài khoản số 20011.5056.501416 của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Eximbank – PGD Bến Thành, TP. HCM
	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – Chi nhánh Chợ Lớn	Khu vực D7 (Tầng 1), Cao ốc Tân Đà, số 86 Tân Đà, Phường 11, Quận 5, TP. HCM		
	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – Chi nhánh Phú Nhuận	Số 456 Phan Xích Long, Phường 2, Quận Phú Nhuận, TP. HCM		

• TÀI TP.HÀ NỘI

STT	Tên đại lý đầu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT			
	Trụ sở Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt	Tầng 2 – tầng 3, 72 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.	Điện thoại: 024.39288888 Fax: 024.39289888	Tài khoản số 1221.0000.324504 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt nam – Chi nhánh Hà Thành; Hoặc tài khoản số 0071.026689005 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Hội sở
2	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM			
	Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Tp.Hà Nội	Điện thoại: 024.39747131 Fax: 024. 39741767	Tài khoản số 146.000.000.094 của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam tại Ngân hàng TMCP Công thương VN – CN Thanh Xuân – Hà Nội.
3	CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á			
	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á chi nhánh tại Hà Nội	181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội	Điện thoại: 024.39445175 Fax: 024. 39445178	Tài khoản số 123.10.00.0063.895 của Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tại Ngân hàng BIDV–CN Quang Trung, TP Hà Nội; Hoặc Tài khoản số 001 11706 0348 của Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tại Ngân hàng TMCP Đông Á – CN Hà Nội, Tp Hà Nội.
4	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB			
	Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	10 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	Điện thoại: 024.39429395 Fax: 024.39429407	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát
5	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN AN BÌNH			
	Sàn giao dịch Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình	101 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội	Điện thoại: 024.35624626 Fax: 024.35624628	Tài khoản số 0111003713004 của Công ty CP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Hà Nội

6	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN ASEAN			
	Trụ sở chính Công ty CP Chứng khoán Asean	Tầng 4, số 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	Điện thoại: 024.62753844 Fax: 024.62753816	Tài khoản số 002.003.000.99999 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean tại Ngân hàng Seabank – Sở giao dịch, Tp. Hà Nội
7	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH			
	Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán TP HCM	Số 66A Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Điện thoại: 024.39334693 Fax: 024.39334822	Tài khoản số 211.10.00.02.0743.7 của CTCP Chứng khoán TPHCM - CN Hà Nội mở tại BIDV - CN Hà Nội
8	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN IB			
	Trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán IB	Tầng 8 tòa nhà Gelex, 52 Lê Đại Hành, P.Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, HN	Điện thoại: 024.44568888 Fax: 024.39785380	Tài khoản số 1221.0000.825380 của Công ty Cổ phần Chứng khoán IB mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Hà thành
9	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT			
	Trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt	Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, Q Hoàn Kiếm, HN	Điện thoại: 024.37280921 Fax: 024.37280920	Tài khoản số 001.100.1954698 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – Sở giao dịch
10	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT			
	Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán Bản Việt	109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	Điện thoại: 024.62626999 Fax: 024.62782688	Tài khoản số 1191 0000 107260 của Công ty CP Chứng khoán Bản Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa
11	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT			
	Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt	Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, HN	Điện thoại: 024.62882006 Fax: 024.62882008	Tài khoản số 2110.14851.224049 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – PGD Tao Đàn – Tp. Hồ Chí Minh

12	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN VNDIRECT		
Trụ sở Công ty CP Chứng khoán VNDirect	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội	Điện thoại: 024.39724568 Fax: 024.39724600	Tài khoản số 0991000555888 của Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng VCB Tây Hồ; Hoặc tài khoản số 12210000827979 của Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng Đầu tư & Phát triển VN (BIDV), CN Hà Thành; Hoặc tài khoản số 19020796799041 của Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng Techcombank Sở giao dịch; Hoặc tài khoản số 0071024568005 của Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt.
13	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM		
Trụ sở Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	Tầng 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội	Điện thoại: 024.39343137 Fax: 024.39360262	Tài khoản số 0011.0042.06033 của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Hội sở chính
14	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN EVEREST		
Công ty CP Chứng khoán Everest – Trụ sở chính	Tầng 2 Tòa nhà VNT số 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	Điện thoại: 024.3772.6699 Fax: 024.3772.6763	Tài khoản số 1251.0000.886999 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest mở tại BIDV - Chi nhánh Đông Đô
Công ty CP Chứng khoán Everest – Chi nhánh Bà Triệu	Tầng 1, tòa nhà Minexport, số 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Điện thoại: 024.39366866 Fax: 024.39366586	
15	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI		
Trụ sở chính – Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội	Tầng 1-5, tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 phố Ngô Quyền, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Điện thoại: 024.38181888 Fax: 024.35772636	Tài khoản số 1001085159 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh SHB Hà Nội.
16	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN KIẾN THIẾT VIỆT NAM		
Công ty CP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam	F301, Tầng 3, Tòa nhà Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội	Điện thoại:024.3926.0099 Fax: 024.3926.3411	Tài khoản số 1221.0001.435180 của CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành

17	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM			
	Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán KIS Việt Nam	Tầng 6, Tòa nhà CTM, 299 Cầu Giấy, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	Điện thoại: 0243.974 4448 Fax: 0243.974 4501	Tài khoản số 119.10.00.010139.6 của Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa
18	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHÚ HƯNG			
	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Hà Nội	Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, HN	Điện thoại: 024.39334566 Fax: 024.39334820	Tài khoản số 1401 14851 00 2285 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Sài Gòn
	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Thanh Xuân	Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	Điện thoại: 024.62509999 Fax: 024.62506666	Tài khoản số 1401 14851 00 2285 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Sài Gòn
19	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA			
	Công ty CP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia	Tầng 12, tòa nhà CDC, số 25 Lê Đại Hành, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội	Điện thoại: 024.39446666 Fax: 024.39448071	Tài khoản số 122.10.00.0439648 của Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Hà Thành
20	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SSI			
	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI – Phòng giao dịch Nguyễn Chí Thanh	Tầng 8, Tòa nhà TNR Tower, 54 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, Q.Đống Đa, HN	Điện thoại: 024.37734999 Fax: 024.37714999	Tài khoản số 011.010101.73357 của Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI – Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng Maritime Bank – HO
	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI – Chi nhánh Hà Nội	Số 1C, Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Điện thoại: 024.39366321 Fax: 024.39366320	Tài khoản số 222.10.000.061.688 của Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI – Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân; Hoặc Tài khoản số 2001079-001 của Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI – Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng IVB Đống Đa
	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI – Chi nhánh Mỹ Đình	A001, Tầng G, Tháp The Manor, Đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, HN	Điện thoại: 024.37946699 Fax: 024.37946677	Tài khoản số 2221 0000 210 587 của Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI –CN Mỹ Đình mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân

	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI – Phòng giao dịch Trần Hưng Đạo	Tầng 10 – Số 109 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Q. Hoàn Kiếm, HN	Điện thoại: 024.39413383 Fax: 024.39413385	Tài khoản số 99999722.9999 của Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI –CN Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – CN Thăng Long – PGD Thủ Đô (LienVietPostBank Thủ Đô)
	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI – Phòng Giao dịch Lê Văn Lương	Tầng 1 Tòa nhà StarCity, Số 23 Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, Tp. Hà Nội	Điện thoại: 024.32091256 Fax: 024.35680738	Tài khoản số 222.10.000.061.688 của Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI – Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân
21	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM			
	Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tầng 10, 11 tháp BIDV – 35 Hàng Vôi, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Điện thoại: 024.39352722 Fax: 024.22206843	Tài khoản số 1231.0000.163.777 của Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển VN mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Quang Trung.
22	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM			
	Trụ sở Công ty CP Chứng khoán KB Việt Nam	Tầng G, tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội	Điện thoại: 024.7305333 Fax: 024.37765928	Tài khoản số 031.01.01.1696866 của Công ty CP Chứng khoán KB Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Hàng hải – CN Đống Đa
	Chi nhánh Hà Nội Công ty CP Chứng khoán KB Việt Nam	Tầng 1, tòa nhà Văn phòng, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Điện thoại: 024.7305333 Fax: 024.38223131	
23	CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN MAYBANK KIM ENG			
	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – Chi nhánh Hà Nội	Phòng 06, Tầng 3A, Tòa nhà Horison, số 40 Phố Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, TP Hà Nội		Tài khoản số 20011.5056.501416 của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Eximbank – PGD Bến Thành, TP. HCM

• TẠİ ĐỒNG NAI

STT	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB			
	Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	Tầng 4 Tòa nhà Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu – Chi nhánh Đồng Nai. Số 220, Đường Hà Huy Giáp, Khu phố 1, Phường Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	Điện thoại: 0251 3824780 Fax: 0251 3824782	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát
2	CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN MAYBANK KIM ENG			
	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – Chi nhánh Đồng Nai	Tầng 3, Phòng 303, Tòa nhà NK, 208D Đường Phạm Văn Thuận, Phường Tân Tiến, TP Biên Hòa, Đồng Nai		Tài khoản số 20011.5056.501416 của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Eximbank – PGD Bến Thành, TP. HCM

• TẠİ AN GIANG

STT	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN MAYBANK KIM ENG			
	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – Chi nhánh An Giang	Tầng 3, Tòa nhà Nguyễn Huệ, số 9/9 Trần Hưng Đạo, Phường Mỹ Xuyên, Tp Long Xuyên, An Giang		Tài khoản số 20011.5056.501416 của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Eximbank – PGD Bến Thành, TP. HCM

• TÀI TP. CẦN THƠ

TT	Tên đại lý đầu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT			
	Chi nhánh Cần Thơ - Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt	Tầng 8,95-97-99 Võ Văn Tần, Q. Ninh Kiều, Tp Cần Thơ	Điện thoại: 0292 3817 578 Fax: 0292.3818387	Tài khoản số 2110.14851.224049 của Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Tao Đàn – Tp. Hồ Chí Minh
2	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB			
	Chi nhánh Cần Thơ - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	17 – 19 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Tân An, TP Cần Thơ	Điện thoại:0292.3783638 Fax: 0292. 3817131	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát

• TÀI TỈNH KHÁNH HÒA

STT	Tên đại lý đầu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT			
	Chi nhánh Nha Trang - Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt	50 Bis Yersin, Tp Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Điện thoại: 0258.3820006 Fax: 0258.3820008	Tài khoản số 2110.14851.224049 của Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Tao Đàn – Tp. Hồ Chí Minh
2	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB			
	Chi nhánh Khánh Hòa - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	80 Quang Trung, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	Điện thoại: 0258. 3522762 Fax: 0258. 3528188	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát
3	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SSI			
	Công ty cổ phần Chứng khoán SSI – Chi nhánh Nha Trang	Tầng 3 cao ốc Queen, 50 Lê Thành Phương, P. Phương Sài, TP,Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Điện thoại: 0258.3816969 Fax: 0258.3816968	Tài khoản số 402704060291822 của Công ty cổ phần Chứng khoán SSI – CN Nha Trang mở tại Ngân hàng TMCP Quốc tế (VIB) – Chi nhánh Nha Trang

• TÀI TP VŨNG TÀU – TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

STT	Tên đại lý đầu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB			
	Chi nhánh Vũng Tàu - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	Lầu 2 Lô A3-A8, 111 Hoàng Hoa Thám, Phường 2, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Điện thoại: 0254.3597104 Fax: 0254.3597105	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát
2	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SSI			
	Chi nhánh Vũng Tàu - Công ty CP Chứng khoán SSI	Phòng 116, tầng trệt, Petro Vietnam Towers, số 8 đường Hoàng Diệu, Phường 1, Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Điện thoại: 0254.3521906 Fax: 0254.3521907	Tài khoản số 05170407777779 của Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI – chi nhánh Vũng Tàu mở tại Ngân hàng TMCP Phát triển Tp Hồ Chí Minh – Chi nhánh Vũng Tàu

• TÀI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

STT	Tên đại lý đầu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB			
	Chi nhánh Hải Phòng - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	15 Hoàng Diệu, Q.Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	Điện thoại: 0225.3569998 Fax: 0225.3569992	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát
2	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHÚ HƯNG			
	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Hải Phòng	Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng	Điện thoại: 0225.3841810 Fax: 0225.3841801	Tài khoản số 1401 14851 00 2285 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Sài Gòn
3	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI			
	Công ty cổ phần Chứng khoán SSI – Chi nhánh Hải Phòng	22 Lý Tự Trọng, Hồng Bàng, Hải Phòng	Điện thoại: 0225.3569123 Fax: 0225.3569130	Tài khoản số 3313968 - 001 của Công ty cổ phần Chứng khoán SSI – Chi nhánh Hải Phòng mở tại Ngân hàng Indovina chi nhánh Hải Phòng

• TÀI TP.ĐÀ NẴNG

STT	Tên đại lý đầu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM			
	Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	Tầng 12, số 135 Nguyễn Văn Linh, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng		Tài khoản số 0011.0042.06033 của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Hội sở chính.
2	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB			
	Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	218 Bạch Đằng, P.Phước Ninh, Q.Hải Châu, Tp.Đà Nẵng	Điện thoại:0236.3843444 Fax: 0236.3843445	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát.
3	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI			
	Chi nhánh Đà Nẵng – Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội	Tầng 8, tòa nhà Thành Lợi 2, số 3 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, Đà Nẵng	Điện thoại: 0236.3525777 Fax: 0236.3525779	Tài khoản số 1000035438 của Chi nhánh Tp Đà Nẵng - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh SHB Đà Nẵng.
4	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM			
	Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh Đà Nẵng	Tầng 8, số 36 Trần Quốc Toản, Phường Hải Châu 1, Quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng	Điện thoại: 024.39741771 Fax: 023. 63584788	Tài khoản số 117.002.642.039 của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương VN – Chi nhánh Đà Nẵng tại Ngân hàng TMCP Công thương VN – CN Sông Hàn